



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 18/2024

Từ 06/05 - 10/05/2024

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG

VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

**NGÂN HÀNG SẼ LÀ NGÀNH ĐI ĐẦU TRONG THỨC ĐẨY
CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA**

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn xác định và rất kỳ vọng ngành Ngân hàng sẽ là ngành đi đầu, tiên phong trong thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số phát biểu

Sáng ngày 08/5/2024, tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đến dự sự kiện Chuyển đổi số ngành ngân hàng năm 2024, với chủ đề "Mở rộng kết nối và phát triển hệ sinh thái số".

Sự kiện "Ngày chuyển đổi số" ngành Ngân hàng năm 2024 là sự kiện quan trọng, khẳng định nỗ lực lớn, quyết tâm cao, hành động quyết liệt của Chính phủ, của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, của ngành Ngân hàng trong tiến trình đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, hướng đến Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số, công dân số.

Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thời gian qua, công tác chuyển đổi số quốc gia ngành Ngân hàng đã đạt được một số kết quả tích cực, trong đó nổi bật là các dịch vụ không dùng tiền mặt đã được triển khai rộng khắp trên phạm vi cả nước với số lượng người dùng, giá trị thanh toán ngày càng tăng. Tỷ lệ người trưởng thành có tài khoản thanh toán đã đạt 87%, vượt mục tiêu 80% vào năm 2025; Tốc độ tăng trưởng thanh toán không dùng tiền mặt bình quân hàng năm đạt hơn 50%; tốc độ tăng trưởng giao dịch trên điện thoại di động đạt hơn 100%; Tỷ lệ khách hàng sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt đạt hơn 49%; Giá trị thanh toán không dùng tiền mặt gấp 23 lần GDP; Hạ tầng thanh toán được duy trì hoạt động liên tục, thông suốt và an toàn, không để xảy ra sự cố, ách tắc.

Đã tích cực phối hợp với Bộ Công an triển khai Đề án 06 và đưa ra nhiều sản phẩm, dịch vụ thiết thực phục vụ người dân, doanh nghiệp; tích cực triển khai cung cấp dịch vụ công ngành Ngân hàng trực tuyến toàn trình và tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Đề án 06...

Phát biểu tại sự kiện, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính biểu dương những nỗ lực, cố gắng và kết quả đạt được của ngành Ngân hàng và các tổ chức tín dụng; sự phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương; sự đồng lòng, ủng hộ, tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp, đóng góp chung vào công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

Thủ tướng Chính phủ cho biết, Chính phủ đã lựa chọn chủ đề chuyển đổi số quốc gia năm 2024 là "Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững". Trọng tâm đặt ra là đẩy mạnh phát triển kinh tế số, trong đó, ngành Ngân hàng với vai trò là huyết mạch của nền kinh tế, có tác động hàng ngày đến hầu hết các lĩnh vực trong nền kinh tế, mọi mặt hoạt động của người dân, doanh nghiệp. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn xác định và rất kỳ vọng ngành Ngân hàng sẽ là ngành đi đầu, tiên phong trong thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số.

Thủ tướng Chính phủ đã phân tích những kết quả đạt được đồng thời cũng chỉ rõ những tồn tại hạn chế trong đó nhấn mạnh: thể chế, chính sách vẫn còn nhiều vướng mắc; Hạ tầng số, nền tảng số còn chưa theo kịp nhu cầu thực tế; Công tác đảm bảo an ninh an toàn, bảo mật thông tin còn nhiều thách thức, còn chưa ngăn chặn được các mã độc tổng tiền đang ngày càng phổ biến, riêng trong Quý I/2024 đã ghi nhận gần 2,4 nghìn cuộc tấn công mạng...

Thủ tướng Chính phủ cũng chỉ rõ những bài học kinh nghiệm, trong đó nhấn mạnh, bài học của sự vào cuộc với quyết tâm cao của toàn ngành Ngân hàng, sự phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương. Chỉ đạo điều hành đồng bộ, linh hoạt, tổ chức triển khai quyết liệt, xác định rõ ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm. Nắm chắc tình hình thực tế, có phản ứng chính sách linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; Phải lấy người dân, doanh nghiệp là chủ thể, là trung tâm của chuyển đổi số; để người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng những thành quả từ chuyển đổi số mang lại trên tinh thần không ai bị bỏ lại phía sau; Xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý về chuyển đổi số ngành Ngân hàng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhất là xây dựng khung thử nghiệm pháp lý như một giải pháp quan trọng để cho phép thử nghiệm các mô hình kinh doanh mới; Tăng cường kiểm tra, giám sát; kiên quyết phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm; đẩy mạnh truyền thông chính sách, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân.

Về quan điểm chuyển đổi số ngành Ngân hàng, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu cần quán triệt, bám sát và hiện thực hoá chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước để thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia nói chung, chuyển đổi số ngành Ngân hàng nói riêng thực chất, hiệu quả, góp phần giữ ổn định thị trường tiền tệ, tài chính và ổn định kinh tế vĩ mô.

Nắm bắt cơ hội, thách thức từ tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để định hướng các hoạt động của chuyển đổi số ngành Ngân hàng. Chuyển đổi số ngành Ngân hàng phải gắn với kinh tế số, xã hội số, công dân số và kinh tế xanh, kinh tế chia sẻ, kinh tế

tuần hoàn góp phần nâng cao năng lực sản xuất, năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân.

Chuyển đổi số ngành Ngân hàng phải ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ hiện đại, đổi mới sáng tạo, kết hợp với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là những yếu tố then chốt để phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam có bước phát triển nhanh, bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh để bắt cùng, tiến kịp với khu vực, thế giới.

Chuyển đổi số ngành Ngân hàng một cách tổng thể, toàn diện, ưu tiên chất lượng hơn số lượng; nhằm đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ ngân hàng, phát triển hạ tầng thanh toán điện tử và bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin.

Về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới Thủ tướng Chính phủ đề nghị lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước và toàn bộ hệ thống tổ chức tín dụng phải quyết tâm cao hơn, quyết liệt hơn trong triển khai chuyển đổi số ngành Ngân hàng, gắn với chuyển đổi số quốc gia một cách bền vững, hiệu quả.

Tinh thần là "5 đẩy mạnh" là đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách, tạo hành lang pháp lý đầy đủ để thúc đẩy phát triển, mở rộng, đa dạng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại, tuân thủ chuẩn mực quốc tế, thúc đẩy phát triển hệ sinh thái ngân hàng số, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của nền kinh tế; Đẩy mạnh phát triển hạ tầng thanh toán điện tử, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ ngân hàng tạo nền tảng quan trọng cho phát triển hệ sinh thái ngân hàng số, nền kinh tế số; Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hỗ trợ công tác thanh tra, giám sát ngân hàng, nhằm tăng cường công khai, minh bạch, phòng chống tham nhũng, rửa tiền; Đẩy mạnh phát triển nhân lực số ngành Ngân hàng, nhất là nhân lực chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành Ngân hàng; Đẩy mạnh an ninh, an toàn trong thanh toán, bảo vệ dữ liệu cá nhân, áp dụng tiêu chuẩn bảo mật mới, đảm bảo thanh toán nhanh chóng, an toàn, tiện lợi và chi phí hợp lý.

Về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu ngành ngân hàng bám sát, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp tại Chiến lược chuyển đổi số quốc gia, Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng; Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng và Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/05/2023 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ.

Xây dựng và hoàn thiện các văn bản pháp lý phù hợp với thực tiễn và bối cảnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; phát triển hạ tầng số trong lĩnh vực ngân hàng phù hợp với xu hướng phát triển; Đẩy mạnh phát triển các hệ thống thông tin của Ngân hàng Nhà nước, các tổ chức tín dụng để tăng tính cạnh tranh, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế; Phát triển dữ liệu số, tập trung kết hợp với Đề án 06 tạo động lực thúc đẩy chuyển đổi số ngành Ngân hàng và phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi của ngành Ngân hàng; cùng với đó đẩy mạnh công tác đảm bảo an ninh, an toàn.

Thủ tướng Chính phủ lưu ý, cần coi trọng công tác tuyên truyền về lợi ích của chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng đến người dân, doanh nghiệp, giúp người dân, doanh nghiệp hiểu rõ về lợi ích và hiệu quả. Chuyển đổi số chỉ thực sự thành công khi mỗi một người dân, doanh nghiệp hiểu, tích cực tham gia và thụ hưởng các lợi ích mà chuyển đổi số mang lại.

Thủ tướng Chính phủ tin tưởng rằng, với sự chủ động, quyết tâm và nỗ lực của Ngân hàng Nhà nước, ngành Ngân hàng, công cuộc chuyển đổi số quốc gia sẽ có nhiều chuyển biến tích cực và toàn diện, góp phần quan trọng vào việc thực hiện các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

Nguồn: vov.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TRẦN LƯU QUANG: THỰC HIỆN NGHIÊM VIỆC CÔNG BỐ ĐẦY ĐỦ, KỊP THỜI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Các Bộ, ngành, địa phương phải thực hiện nghiêm việc công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các thủ tục hành chính theo quy định; cố gắng đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là dịch vụ công toàn trình nhằm đáp ứng mong mỏi của người dân và doanh nghiệp.

Yêu cầu trên được Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang nêu tại cuộc họp trực tuyến về cải cách thủ tục hành chính với 3 Bộ, 8 địa phương: Quốc phòng, Ngoại giao, Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Tây Ninh, Hải Dương, Quảng Ninh, diễn ra sáng ngày 08/5/2024.

Cuộc họp nhằm rà soát tiến độ đơn giản hoá, cắt giảm điều kiện kinh doanh; phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ; cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính và giấy tờ công dân; cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến phiếu lý lịch tư pháp; tích hợp, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; số hoá hồ sơ; công khai thủ tục hành chính; tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia; xử lý kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân,...

Báo cáo tại cuộc họp cho thấy tỷ lệ hồ sơ đồng bộ trên Cổng dịch vụ công quốc gia của các Bộ chưa cao, trong đó Bộ Thông tin và Truyền thông mới đạt 14%, Bộ Ngoại giao đạt 12%. Trong khi đó, các địa phương đạt tỷ lệ hồ sơ đồng bộ trên Cổng dịch vụ công cao hơn như Tây Ninh đạt 93,7%, Quảng Ninh đạt 90,8%, Hà Nội đạt 49,89%, TP. Hồ Chí Minh đạt 25,97%.

Về tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, TP. Đà Nẵng đạt tỷ lệ 67,56%, tỉnh Tây Ninh đạt 52,66%, TP. Hải Phòng đạt 30,97%, tỉnh Quảng Ninh đạt 28,69%, TP. Hồ Chí Minh đạt 26,33%, tỉnh Hải Dương đạt 19,37%, TP. Hà Nội đạt 10,71%, thấp hơn so với mục tiêu của Chính phủ đặt ra là 80%.

Đối với tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến, Bộ Thông tin và Truyền thông đạt 17,36%, tỉnh Tây Ninh đạt 36,81%, tỉnh Quảng Ninh đạt 31,81%, TP. Hà Nội đạt 13,84%, thấp hơn so với mục tiêu đặt ra của Chính phủ là 45%.

Các địa phương khác đạt tỷ lệ từ trên 53% trở lên, trong đó tỉnh Hải Dương đạt tỷ lệ cao nhất là 71%.

Về xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao và tỉnh Quảng Ninh đã xử lý 100% phản án kiến nghị. Một số địa phương có tỷ lệ hài lòng trong xử lý kiến nghị cao gồm Tây Ninh đạt 95%, TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng đạt 96%, Hải Dương và Hải Phòng đạt khoảng 93%.

Tại cuộc họp, các địa phương kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh việc ban hành một số văn bản hướng dẫn, trong đó có quy định về định mức kinh tế kỹ thuật đối với nội dung chi cho hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hoá hồ sơ, giấy tờ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện.

Các địa phương cũng đề nghị các Bộ, ngành hỗ trợ trong kết nối với cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tiếp tục hoàn thiện tính năng thanh toán trên Cổng dịch vụ công quốc gia; sớm công bố công khai thủ tục hành chính theo đúng Nghị định số 63/2010/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP.

Tỉnh Quảng Ninh đề nghị sớm hoàn thành phần mềm quản lý hệ thống thông tin đất đai để thống nhất sử dụng trên toàn quốc; có cơ chế chính sách mới về đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin cho chuyển đổi số. Tỉnh Tây Ninh đề nghị rút ngắn thời gian cấp thiết bị ký số.

Phát biểu kết luận cuộc họp, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang nhấn mạnh cuộc họp được tổ chức theo hình thức trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí cho các đơn vị dự họp.

Phó Thủ tướng Chính phủ đánh giá công tác cải cách thủ tục hành chính đã có những bước chuyển biến tích cực, thực chất, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Bên cạnh đó, cũng còn nhiều việc phải làm, điển hình là cần khắc phục tình trạng công bố, công khai thủ tục hành chính chưa đầy đủ, kịp thời; một số Bộ, địa phương thực hiện tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, dịch vụ công chưa thực chất; việc số hóa vẫn còn chậm, và chưa phát huy được hiệu quả; tỉ lệ tái sử dụng dữ liệu số hóa còn rất thấp; chưa bảo đảm việc đồng bộ tình trạng hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Về nhiệm vụ trong thời gian tới, Phó Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh tinh thần chung là các Bộ, ngành, địa phương phải quyết tâm, nỗ lực cố gắng, tăng tốc thực hiện những mục tiêu đặt ra theo phương án đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính đã được phê duyệt cho năm 2024.

Các Bộ, ngành, địa phương phải tập trung rà soát thủ tục hành chính nội bộ vốn còn nhiều và còn chồng chéo, gửi Văn phòng Chính phủ trước ngày 15/5/2024 để tổng hợp, gửi các Bộ, địa phương công bố, rà soát.

Các Bộ, địa phương phải thực hiện nghiêm việc công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các thủ tục hành chính theo quy định; cố gắng đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là dịch vụ công toàn trình để đáp ứng mong mỏi của người dân và doanh nghiệp.

Cùng với đó, phải tập trung rà soát kỹ và cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu số hóa; bảo đảm an toàn an ninh hệ thống.

Phó Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ: Quốc phòng, Ngoại giao, Thông tin và Truyền thông tập trung xây dựng, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật để cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư và phân cấp giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm hoàn thành thực thi các phương án thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng các Bộ.

Bộ Thông tin và Truyền thông tập trung ưu tiên rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh theo danh mục tại Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 05/01/2024 gửi Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Thông tin và Truyền thông khẩn trương ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ, ngành, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện.

Phó Thủ tướng Chính phủ cũng đề nghị 4 địa phương: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Quảng Ninh và Bình Dương sớm hoàn thiện tài liệu mô hình mẫu về Bộ phận Một cửa, tổ chức triển khai thí điểm trong năm 2024 với mục tiêu tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.

Bộ Quốc phòng hoàn thiện, tích hợp, cung cấp nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với nhóm thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu theo tiến độ đề ra tại Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ TÀI CHÍNH: PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024

Ngày 26/4/2024, Bộ trưởng Bộ Tài chính ký ban hành Quyết định số 979/QĐ-BTC về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, công tác văn thư, lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước năm 2024.

Bộ Tài chính nêu rõ, mục đích của hoạt động kiểm tra nhằm thu thập thông tin, đánh giá tình hình tổ chức, triển khai thực hiện và tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị để kịp thời hướng dẫn, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý; chỉ đạo khắc phục những hạn chế, bất cập, góp phần xây dựng, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thi

hành pháp luật. Đồng thời, tăng cường vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài chính.

Bên cạnh đó, thông qua công tác kiểm tra để phổ biến, tuyên truyền thực hiện tốt, đầy đủ các quy định của pháp luật cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài chính. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, đề xuất, kiến nghị các biện pháp khắc phục, thực hiện đúng quy định hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xử lý khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật (nếu có).

Về nội dung kiểm tra, Bộ Tài chính quy định, các đơn vị tập trung kiểm tra công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính, công tác cải cách thủ tục hành chính; Việc triển khai thực hiện quy định về: kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật; giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; công khai thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính; Bộ phận Một cửa và tiêu chuẩn cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa và nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; tuyên truyền phổ biến quy định về thủ tục hành chính.

Cùng với đó, kiểm tra việc chấp hành, thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác văn thư, công tác bảo vệ bí mật nhà nước; Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác lưu trữ...

Ngoài ra, Bộ Tài chính yêu cầu toàn Ngành kiểm tra việc thực hiện Chi thị số 03/CT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về tăng cường công tác lưu trữ ngành Tài chính.

Về thời kỳ kiểm tra, theo Bộ Tài chính, từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2023 đối với công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và công tác văn thư, bảo vệ bí mật nhà nước. Từ ngày 01/01/2015 đến thời điểm ngày 31/12/2023 đối với công tác lưu trữ.

Bộ Tài chính yêu cầu việc kiểm tra phải bảo đảm khách quan, đầy đủ và đúng với quy định của pháp luật. Hoạt động kiểm tra phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan; Không trùng lặp, chồng chéo về nội dung, thời gian, thời kỳ với các hoạt động kiểm tra khác thuộc phạm vi, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định. Thời gian kiểm tra mỗi đơn vị từ 02 đến 05 ngày làm việc tùy theo tình hình thực tế tại đơn vị.

Nguồn: tapchitaichinh.vn

29 THỦ TỤC NÔNG NGHIỆP THỰC HIỆN QUA CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA

Thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã triển khai thực hiện tổng số 29 thủ tục thực hiện qua Cơ chế một cửa quốc gia tại 7 đơn vị thuộc bộ.

Đó là thông tin tại Hội nghị Ban Chỉ đạo cải cách hành chính do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổ chức chiều ngày 09/5/2024.

Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong năm 2023 và Quý I/2024, công tác cải cách hành chính của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị đã có nhiều chuyển biến tích cực, đóng góp vào thành tựu chung của ngành Nông nghiệp.

Trong đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, bám sát nội dung, kế hoạch của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ để tổ chức thực hiện, đã hoàn thành 100% kế hoạch, với 54 nhiệm vụ, 125 hoạt động.

Đồng thời, kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Bộ, xây dựng, ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo và quy định thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2023 - 2030.

Bên cạnh đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành quy định về xác định Chỉ số cải cách hành chính các đơn vị thuộc Bộ giai đoạn 2023 - 2030 và xây dựng riêng phần mềm đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính kịp thời đưa vào triển khai thực hiện năm 2023; tổ chức thực hiện đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính của Bộ năm 2023 đảm bảo đúng quy định của Bộ Nội vụ.

Thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã triển khai thực hiện tổng số 29 thủ tục qua Cơ chế một cửa quốc gia tại 7 đơn vị thuộc bộ. Theo đó, tính đến 31/12/2023, hệ thống đã tiếp nhận tổng số trên 5,735 triệu hồ sơ, đã xử lý, cấp phép điện tử tổng số 4,313 triệu hồ sơ với 22.000 doanh nghiệp trên cả nước tham gia.

Trong thời gian tới của năm 2024, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập trung chỉ đạo sâu sát, quyết liệt bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ giao; đảm bảo đúng tiến độ, hoàn thành mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2024.

Cụ thể là, tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức và thực hiện đề án vị trí việc làm của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định; bên cạnh đó là giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo yêu cầu, đúng tiến độ và tiếp tục phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số; hoàn thiện các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của bộ, hệ thống một cửa điện tử, thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Một nhiệm vụ nữa là triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Nội vụ; thực hiện đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính các đơn vị theo chỉ đạo, kế hoạch của Bộ năm 2024.

Chia sẻ tại Hội nghị, mượn hình ảnh “Phụng sự Tổ quốc và tự hào về điều đó” của hệ thống dịch vụ công Singapore, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lê Minh Hoan nhấn mạnh việc chuyển hóa từ hành chính quản lý mệnh lệnh sang hành chính phục vụ.

“Thành công của cải cách hành chính được đo đếm bằng sự hài lòng của người dân” - Bộ trưởng Lê Minh Hoan nhấn mạnh và cho rằng, mỗi thành công trong cải cách hành chính là góp phần tạo thêm cơ hội cho doanh nghiệp, cho người dân.

Về các nhiệm vụ cụ thể, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Quốc Trị yêu cầu các đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm từng chỉ số, nội dung về cải cách hành

chính và xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai kế hoạch đã được Bộ trưởng phê duyệt. Bên cạnh đó, các đơn vị phải phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để thực hiện các kế hoạch thành công. Với các đơn vị khác, cần xây dựng kế hoạch cải cách hành chính cụ thể cho đơn vị, xác định nhiệm vụ cụ thể cho năm 2024, nêu rõ trọng tâm cũng như rà soát, đánh giá để tìm giải pháp cho những hạn chế chưa được khắc phục.

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT MỚI:

*** Bộ Công an đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Cư trú.**

Theo đó, Bộ Công an cho biết, qua 03 năm triển khai nghiêm túc Nghị định số 62/2021/NĐ-CP đã góp phần mang lại kết quả đáng khích lệ trong thực hiện Luật Cư trú, đặc biệt trong giai đoạn chuyển đổi số hiện nay. Tuy nhiên, qua thực tiễn thấy rằng, quy định của Nghị định vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế cần được sửa đổi, bổ sung để đáp ứng tình hình thực tiễn, nâng cao hiệu quả, giá trị góp phần quản lý và phát triển kinh tế - xã hội, góp phần giữ gìn an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội của công tác đăng ký, quản lý cư trú như: 1) Hoàn thiện quy định về trình tự, thủ tục đăng ký cư trú theo hướng đơn giản hóa lược bỏ việc nộp, xuất trình giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp, mối quan hệ nhân thân và điều kiện đăng ký cư trú một số trường hợp; 2) Quy định cụ thể về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với việc khai báo thông tin về cư trú, điều chỉnh thông tin nơi ở hiện tại cho công dân theo hướng đơn giản hóa; 3) Hoàn thiện quy định về nơi cư trú, xóa đăng ký cư trú, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng và điều chỉnh thông tin về cư trú, bảo đảm thích ứng việc chuyển đổi số, phát huy hiệu quả của Cơ sở dữ liệu về cư trú.

Vì vậy, việc xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Cư trú (thay thế Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29/6/2021) là rất cần thiết, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra hiện nay và những năm tiếp theo.

Dự thảo Nghị định gồm 04 Chương, 19 Điều, nội dung bảo đảm phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, không quy định thêm thủ tục hành chính mà còn cắt giảm, đơn giản hóa nhiều thủ tục để tạo thuận lợi hơn cho công dân khi thực hiện các thủ tục hành chính. Cụ thể:

Chương I - Những quy định chung, gồm 02 Điều (Điều 1 và Điều 2) quy định về: Phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng. Các nội dung này cơ bản được giữ như quy định của Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29/6/2021.

Chương II - Nơi đăng ký cư trú, đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, gồm 09 Điều (từ Điều 3 đến Điều 11) quy định về: Nơi cư trú của người sinh sống, người làm nghề lưu động trên tàu, thuyền hoặc phương tiện khác có khả năng di chuyển; nơi cư trú của người không có nơi thường trú, nơi tạm trú; giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp; giấy tờ, tài liệu chứng minh quan hệ nhân thân; đăng ký thường trú cho trẻ em mới sinh; một số nội dung đăng ký, quản lý cư trú; hủy đăng ký thường trú, tạm trú; hồ sơ, thủ tục xóa đăng ký thường trú; hồ sơ, thủ tục xóa đăng ký tạm trú.

Để bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, giải quyết và khắc phục được những bất cập, khó khăn, vướng mắc trong đăng ký, quản lý cư trú; đặc biệt là đăng ký thường trú cho trẻ em mới sinh và vấn đề hủy đăng ký thường trú, tạm trú, dự thảo Nghị định đã sửa đổi tất cả các điều tại Chương II và bổ sung thêm 03 Điều mới so với quy định của Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29/6/2021. Theo đó, nội dung sửa đổi, bổ sung tập trung vào các vấn đề như: Các loại giấy tờ công dân cần chứng minh chỗ ở hợp pháp khi đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, giấy tờ, tài liệu chứng minh quan hệ nhân thân; xác định rõ nơi thường trú của trẻ em mới sinh và trình tự, thủ tục đăng ký thường trú cho trẻ em mới sinh...

Chương III - Cơ sở dữ liệu về cư trú, gồm 06 Điều (từ Điều 12 đến Điều 17) quy định về: Thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú của công dân; hệ thống Cơ sở dữ liệu về cư trú; nguồn thông tin, yêu cầu, thứ tự thu thập, cập nhật thông tin về công dân vào Cơ sở dữ liệu về cư trú; cập nhật, chỉnh sửa thông tin về công dân trong Cơ sở dữ liệu về cư trú; kết nối, chia sẻ, cung cấp, trao đổi thông tin, tài liệu trong Cơ sở dữ liệu về cư trú; sử dụng, sao lưu, phục hồi dữ liệu về cư trú.

Nội dung của Chương III dự thảo Nghị định tập trung sửa đổi, bổ sung các quy định về thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú của công dân và kết nối, chia sẻ, cung cấp, trao đổi thông tin, tài liệu trong Cơ sở dữ liệu về cư trú để phù hợp với quy định của Luật Căn cước.

Chương IV - Điều khoản thi hành, gồm 02 Điều (Điều 18 và Điều 19) quy định về hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành. Theo đó, khi Nghị định có hiệu lực thi hành sẽ thay thế Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29/6/2021 quy định chi tiết một số điều Luật Cư trú.

*** Bộ Tài nguyên và Môi trường đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 252 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.**

Theo đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết, Luật Đất đai là một đạo luật lớn, có ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt trong đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường của đất nước; có tác động sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và có mối quan hệ chặt chẽ với nhiều luật khác có liên quan. Luật Đất đai có nhiều nội dung mới mang tính đột phá quan trọng góp phần vào mục tiêu hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất.

Bộ Tài nguyên và Môi trường dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 252 Luật Đất đai số 31/2024/QH15, mục đích nhằm xây dựng Nghị quyết của Quốc hội để cho phép Luật Đất đai số 31/2024/QH15 có hiệu lực thi

hành từ ngày 01/7/2024, đưa Luật Đất đai sớm đi vào cuộc sống sẽ khơi thông nguồn lực đất đai, kịp thời giải quyết, xử lý dứt điểm các tồn đọng về đất.

Bên cạnh đó, hỗ trợ, thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển, phát huy tiềm năng, sử dụng hiệu quả cao nhất giá trị nguồn lực đất đai. Đồng thời, qua đó tháo gỡ được những khó khăn trong tiếp cận đất đai phục vụ sản xuất kinh doanh, thu hút đầu tư, đóng góp lớn cho việc hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra, ổn định về xã hội, lợi ích thiết thực cho Nhân dân.

*** Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thuộc Bộ Tài chính, thay thế Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg.**

Theo dự thảo, Bộ Tài chính đề xuất về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước như sau:

Bổ sung nhiệm vụ tổ chức, phát triển thị trường chứng khoán; trực tiếp quản lý, giám sát hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều b Khoản 1 Điều 9 Luật Chứng khoán 2019 bổ sung vai trò, nhiệm vụ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong việc tổ chức, phát triển thị trường chứng khoán và nhấn mạnh vai trò trực tiếp quản lý, giám sát của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Do vậy, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung nhiệm vụ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong việc "Tổ chức, phát triển thị trường chứng khoán; trực tiếp quản lý, giám sát hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán; quản lý các hoạt động dịch vụ về chứng khoán và thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật".

Sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với các Sở Giao dịch chứng khoán, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và chuyển nhóm nhiệm vụ liên quan đến việc chấp thuận đưa vào giao dịch các loại chứng khoán mới, phương thức giao dịch mới, hệ thống giao dịch chứng khoán thành Khoản riêng.

Luật Chứng khoán năm 2019 quy định về Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam hoạt động theo mô hình công ty mẹ - con, chuyển đổi Trung tâm Lưu ký chứng khoán thành Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; đồng thời quy định nhiệm vụ quản lý, giám sát cụ thể của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với các tổ chức này. Theo đó, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ nêu trên của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phù hợp với quy định của Luật như sau: "Quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động nghiệp vụ chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; chấp thuận các quy định, quy chế của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; yêu cầu Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam sửa đổi quy định, quy chế liên quan đến hoạt động nghiệp vụ; đình chỉ, hủy bỏ quyết định liên quan đến hoạt động nghiệp vụ của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, chỉ đạo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng

khoán Việt Nam thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động nghiệp vụ trong trường hợp cần thiết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư".

Ngoài ra, chuyển nhóm nhiệm vụ liên quan đến việc chấp thuận đưa vào giao dịch các loại chứng khoán mới, phương thức giao dịch mới, hệ thống giao dịch chứng khoán thành Khoản riêng (Khoản 8 Điều 2 dự thảo Quyết định) do đây là các nhiệm vụ độc lập với các nhiệm vụ liên quan đến các Sở giao dịch chứng khoán, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Bổ sung nhiệm vụ về quản lý, giám sát hoạt động liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán của các tổ chức, cá nhân.

Để cụ thể hóa quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 9 Luật Chứng khoán năm 2019, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung nhiệm vụ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong việc quản lý, giám sát hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán của các tổ chức, cá nhân hoạt động trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật chứng khoán.

Bổ sung thẩm quyền của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn thị trường chứng khoán.

Để kịp thời xử lý các nguy cơ, rủi ro hệ thống, Bộ Tài chính đề xuất bổ sung thẩm quyền của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong việc thực hiện theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Đồng thời, việc bổ sung thẩm quyền nêu trên cũng đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 9 Luật Chứng khoán năm 2019, Khoản 3 Điều 302 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Đưa ra khỏi Quyết định một số nhiệm vụ đảm bảo khoa học và phù hợp với thực tiễn quản lý.

Dự thảo đưa ra khỏi Quyết định một số nhiệm vụ như: (i) trình Bộ trưởng Bộ Tài chính đề trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định "quy hoạch, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động"; (ii) ban hành "văn bản quy phạm nội bộ", "văn bản cá biệt" thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước do các văn bản này không được ban hành trong lĩnh vực chứng khoán hoặc không có theo quy định pháp luật.

Bộ Tài chính cũng đề xuất đưa ra khỏi Quyết định nội dung quy định về "Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về chứng khoán và thị trường chứng khoán; chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và sự chỉ đạo về nghiệp vụ thanh tra của Thanh tra Bộ Tài chính" do trước đây mô hình của Thanh tra chứng khoán đặc thù so với các đơn vị làm công tác thanh tra tại các tổng cục và tương đương thuộc bộ, cơ quan ngang bộ khác (là Vụ tham mưu). Tuy nhiên, hiện nay, một số Tổng cục, Cục thuộc Bộ cũng được tổ chức cơ quan thanh tra nếu đáp ứng tiêu chí quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Thanh tra. Do đó, mô hình, nhiệm vụ và các chức danh của Thanh tra chứng khoán sẽ thực hiện theo quy định chung của pháp luật về thanh tra (bao gồm cả pháp luật về thanh tra chứng khoán) nên không cần quy định cụ thể tại dự thảo Quyết định.

*** Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi.**

Dự thảo đề xuất quy định cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 109 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội (Luật Đất đai).

Theo dự thảo, người lao động có đất thu hồi bao gồm: Người lao động thuộc các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 109 Luật Đất đai (người lao động có đất nông nghiệp thu hồi); người lao động thuộc đối tượng quy định tại Khoản 3 Điều 109 Luật Đất đai (người lao động có đất kinh doanh thu hồi).

Dự thảo nêu rõ, người lao động có đất thu hồi được hưởng chính sách hỗ trợ trong thời hạn 5 năm kể từ ngày có Quyết định thu hồi đất.

Theo dự thảo, người lao động có đất thu hồi tham gia đào tạo nghề được hỗ trợ như sau:

1. Đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng: Được hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/09/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng đối với người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh.
2. Đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng: Được hỗ trợ học phí cho một khóa học. Mức học phí được hỗ trợ bằng mức thu học phí thực tế của cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhưng tối đa không quá mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.
3. Vay vốn theo quy định của chính sách tín dụng đối với học sinh, sinh viên. Kinh phí hỗ trợ đào tạo quy định tại điểm 1 và 2 nêu trên được xây dựng trong phương án đào tạo, chuyển đổi nghề, hỗ trợ tìm kiếm việc làm và được tính trong tổng kinh phí của phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Người lao động có đất thu hồi được hỗ trợ đào tạo một lần theo chính sách trên.

Theo dự thảo, người lao động có đất thu hồi được hỗ trợ: 1. Tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí tại các Trung tâm dịch vụ việc làm; 2. Vay vốn ưu đãi từ Quỹ quốc gia về việc làm và các nguồn tín dụng ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.

Dự thảo nêu rõ, người lao động có đất nông nghiệp thu hồi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được hỗ trợ theo quy định về chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đối với người lao động thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/07/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và văn bản hướng dẫn.

Người lao động có đất kinh doanh thu hồi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được hỗ trợ như người lao động có đất nông nghiệp thu hồi.

Kinh phí hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được xây dựng trong phương án đào tạo, chuyển đổi nghề, hỗ trợ tìm kiếm việc làm và được tính trong tổng kinh phí của phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Theo dự thảo, người lao động có đất thu hồi được vay vốn ưu đãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng từ Ngân hàng Chính sách xã hội. Mức cho vay tối đa bằng tổng chi phí

cần thiết mà người lao động phải đóng góp theo quy định để người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đối với từng thị trường lao động. Lãi suất bằng lãi suất vay vốn đối với hộ cận nghèo theo quy định pháp luật về tín dụng đối với hộ cận nghèo. Thời hạn vay vốn tối đa bằng thời gian đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng.

Người lao động có đất thu hồi được hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng một lần theo chính sách trên.

*** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào các văn bản:**

- Dự thảo Nghị định quy định điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Ngân hàng Nhà nước đề xuất cụ thể điều kiện cấp giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô.

Dự thảo Nghị định nêu rõ điều kiện để được cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân: Có vốn điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định theo quy định của Chính phủ tại thời điểm đề nghị cấp Giấy phép; Có tối thiểu 30 thành viên đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định này; Người quản lý, người điều hành, thành viên Ban kiểm soát đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước; Cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phù hợp với quy định của Luật Các tổ chức tín dụng; Có Điều lệ phù hợp với quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; Có Đề án thành lập, phương án kinh doanh khả thi trong 3 năm đầu hoạt động.

- Dự thảo Thông tư quy định về phân loại tài sản có trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Dự thảo Thông tư này quy định về việc phân loại đối với các tài sản có (gọi là nợ) trong hoạt động ngân hàng phát sinh từ các hoạt động: Cho vay; cho thuê tài chính; chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; bao thanh toán; cấp tín dụng dưới hình thức phát hành thẻ tín dụng; trả thay theo cam kết ngoại bảng (bao gồm các khoản bảo lãnh, thư tín dụng, chấp nhận thanh toán, cam kết cho vay không hủy ngang và các cam kết khác phát sinh rủi ro tín dụng); mua chứng chỉ tiền gửi do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành; thư tín dụng...

- Dự thảo Thông tư hướng dẫn về xử lý tiền giả, tiền nghi giả trong ngành ngân hàng.

Dự thảo Thông tư này hướng dẫn việc thu giữ tiền giả; tạm thu giữ tiền nghi giả; giám định tiền giả, tiền nghi giả; đóng dấu, bấm lỗ tiền giả; đóng gói, giao nhận, bảo quản, vận chuyển và tiêu hủy tiền giả trong ngành ngân hàng.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

HÀ NỘI: XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH VÌ DÂN

Việc học tập và làm theo tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, vì dân của công chức, viên chức có ý nghĩa hết sức to lớn. Chính vì vậy, việc không ngừng nâng cao chất lượng công vụ là cốt lõi của một nền hành chính phục vụ, vì dân.

Nhiều sáng tạo trong thực tiễn

Tại TP. Hà Nội, thời gian qua, việc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh được gắn với chủ đề công tác năm “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”.

Trong đó, với mục tiêu lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ, tất cả hệ thống chính trị của TP. Hà Nội đã nâng cao vai trò nêu gương, đạo đức công vụ, tinh thần, thái độ phục vụ.

Đáng chú ý, trong cách thức triển khai, các cơ quan, đơn vị đã chú trọng thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn đổi mới nền hành chính cần tiến hành trên cả 3 phương diện.

Đó là, không ngừng đổi mới và ngày càng tăng cường tính “Nhân dân” của bộ máy hành chính; xây dựng bộ máy của các cơ quan hành chính từ Trung ương đến địa phương luôn gần dân, gọn nhẹ và hiệu quả; kiên trì xây dựng một đội ngũ cán bộ hành chính có đạo đức cách mạng và có kỹ năng hành chính tốt, ngày càng chính quy, hiện đại.

Với tinh thần đó, 100% thủ tục hành chính đã được tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, việc giám sát, kiểm soát được thực hiện chặt chẽ nên hạn chế tối đa tình trạng những nhiễu, chậm trễ.

Tại Bộ phận Một cửa, các cơ quan, đơn vị đã niêm yết số điện thoại, thư điện tử để người dân trực tiếp liên hệ khi gặp khó khăn, vướng mắc. TP. Hà Nội cũng tăng cường chỉ đạo nâng cao thái độ ứng xử, đạo đức công vụ của công chức, đặc biệt là công chức làm việc tại bộ phận một cửa, đề cao tính chuyên nghiệp, sự phục vụ của công chức đối với người dân, tổ chức.

Hiện nhiều quận, huyện tại TP. Hà Nội đã và đang triển khai sáng kiến để tiết kiệm thời gian, chi phí cho cá nhân, tổ chức và cơ quan Nhà nước. Tiêu biểu như Bộ phận Một cửa quận Ba Đình triển khai thực hiện sáng kiến “Đặt hẹn trực tuyến tiếp nhận hồ sơ hành chính”.

Huyện Hoài Đức triển khai áp dụng trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính ngoài giờ theo lịch hẹn trước qua trang Zalo chính quyền điện tử hoặc quét mã QR vào thứ Năm hàng tuần. Quận Hoàng Mai thực hiện mô hình “Không gian xanh một cửa” tại bộ phận một cửa các đơn vị thuộc quận...

Tại cấp xã, nhiều mô hình được người dân đón nhận và đánh giá cao, như mô hình “Ngày thứ Tư không viết, ngày thứ Năm không hẹn, thứ Sáu xanh” của thị trấn Trạm Trôi (huyện Hoài Đức).

Hay, mô hình “Không viết, không hẹn, trả kết quả ngay” tại Bộ phận Một cửa của các phường Yên Sở, Trương Mai, Trần Phú (quận Hoàng Mai)... Hiệu quả từ các sáng kiến là đã rút ngắn được thời gian và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân khi tham gia các giao dịch hành chính.

Các đơn vị trên địa bàn cũng thành lập các “Tổ cơ động hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến tại nhà”, “Điểm hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính 24/24” tại các nhà văn hóa thôn, các video clip do công chức cấp xã tự xây dựng để hướng dẫn công dân thực hiện thủ tục hành chính...

Những phản hồi hài lòng của người dân tại Bộ phận Một cửa là minh chứng rõ nhất về hiệu quả trong cải cách hành chính của TP. Hà Nội thời gian qua.

Đổi mới tác phong làm việc

Những kết quả đã đạt được thể hiện rõ nét việc học tập và làm theo tư tưởng của Bác, tạo ra sự đổi mới phong cách làm việc, trách nhiệm và tinh thần công vụ. Qua đó, tạo thêm sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực hơn nữa trong cải cách hành chính, thi hành công vụ.

TP. Hà Nội đang tiếp tục tạo bứt phá trong cải cách trên quan điểm “nhanh, thuận lợi, người dân phải phấn khởi”. Trong đó, TP. Hà Nội tiếp tục tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đặc biệt là tăng cường giải pháp để nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục trên môi trường điện tử; tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư...

Tăng cường việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính theo hướng "cấp nào sát cơ sở, sát Nhân dân nhất thì giao cấp đó giải quyết", để đơn giản hóa quy trình, qua đó rút ngắn thời gian giải quyết, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

Đặc biệt, cùng với phát huy hiệu quả những mô hình đã có, TP. Hà Nội đã phát động cuộc thi tìm kiếm ý tưởng, giải pháp cải cách hành chính trên địa bàn TP. năm 2024.

Qua đó, để tìm ra ý tưởng, giải pháp thiết thực tiêu biểu, có khả năng áp dụng trên thực tế, để có nhiều hơn những mô hình hay phục vụ người dân, doanh nghiệp, góp nâng cao chỉ số hài lòng của người dân. Đồng thời, tất cả những ý tưởng, sáng kiến đều xuất phát từ tư duy làm sao để thay đổi thái độ của cán bộ, công chức; để phục vụ dân tốt hơn.

Những việc làm, sáng kiến có thể nhỏ, nhưng rút ngắn khoảng cách giữa những người thực thi công vụ với người dân, doanh nghiệp sẽ mang lại những thiện cảm cho người dân, thực sự đạt mục tiêu của thước đo sự hài lòng, tăng hiệu quả việc làm theo tư tưởng của Bác về nền hành chính vì dân.

*** Cần nhân rộng cách làm hay trong cải cách hành chính và chuyển đổi số**

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ (TP. Hà Nội) Nguyễn Thanh Tịnh khẳng định, các điểm trông giữ phương tiện không dùng tiền mặt được triển khai trên địa bàn quận Tây Hồ đã phát huy tính ưu việt, không còn phát sinh các điểm trông giữ xe trái phép hoặc thu quá giá quy định...

Phát huy tính ưu việt trong trông giữ phương tiện không dùng tiền mặt

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ, trong những năm qua, với mục tiêu đảm bảo an ninh trật tự, trật tự đô thị, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, không để phát sinh các điểm nóng, Ủy ban nhân dân quận đã thường xuyên chỉ đạo đơn vị chức năng tăng cường, duy trì lực lượng chốt trực, kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi vi phạm.

Đối với các điểm trông giữ xe trên địa bàn quận, Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ đã yêu cầu các cơ sở chấp hành nghiêm việc niêm yết giá thu phí và sử dụng “Thu phí trông giữ xe không dùng tiền mặt”, vận động các cơ sở kinh doanh, người dân đẩy mạnh thanh toán “không dùng tiền mặt”.

Qua đó, tạo chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức cũng như trách nhiệm trong việc phấn đấu hoàn thành các tiêu chí xây dựng đạt chuẩn văn minh đô thị, thể hiện tinh thần quyết tâm xây dựng, phát triển du lịch bền vững của cấp ủy, chính quyền quận Tây Hồ.

Theo Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ Nguyễn Thanh Tịnh, các điểm trông giữ phương tiện không dùng tiền mặt được triển khai trên địa bàn quận đã phát huy tính ưu việt, không còn phát sinh các điểm trông giữ xe trái phép hoặc thu quá giá quy định.

Ông Nguyễn Thanh Tịnh cho biết, trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ sẽ tiếp tục tăng cường vận động, yêu cầu các điểm trông giữ phương tiện tổ chức phương pháp thu phí không dùng tiền mặt. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm, hướng đến sự hài lòng của người dân, du khách đến với quận.

Lấy người dân là trung tâm phục vụ

Mới đây, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Hà Minh Hải (Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, Chuyển đổi số, Đề án 06 TP. Hà Nội) đã có buổi kiểm tra thực tế tại Ủy ban nhân dân phường Quảng An, quận Tây Hồ.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Hà Minh Hải cùng các thành viên đoàn công tác đã đi kiểm tra thực tế tại điểm trông giữ xe không dùng tiền mặt tại Phủ Tây Hồ và kiểm tra thực tế tại Bộ phận một cửa, Ủy ban nhân dân phường Quảng An, quận Tây Hồ.

Ghi nhận tại bãi trông giữ xe ở Phủ Tây Hồ, người dân được sử dụng dịch vụ nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm thời gian, được sử dụng dịch vụ minh bạch đúng giá theo quy định của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội. Hoạt động này cũng góp phần giảm thiểu tình trạng gian lận, thất thoát, giảm chi phí nhân công vận hành trực tiếp và giảm chi phí quản lý gián tiếp liên quan đến tiền mặt cho các doanh nghiệp.

Việc thực hiện mô hình này đã tăng hiệu quả quản lý thuế đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, hướng tới định danh phương tiện và chủ phương tiện, góp phần đảm bảo an ninh trật tự đô thị. Mô hình trông giữ phương tiện không thu phí dùng tiền mặt đã được Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (Bộ Công an) ghi nhận và đánh giá cao, đưa vào tuyên truyền toàn quốc thông qua ứng dụng VNeID.

Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, các máy tính, ki-ốt tra cứu thông tin thủ tục hành chính đã xử lý nhiều bộ hồ sơ thủ tục hành chính nhanh gọn.

Theo Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Hà Minh Hải, kết quả tích cực trong cải cách hành chính và chuyển đổi số của quận Tây Hồ đã giúp đoàn kiểm tra có thêm kinh nghiệm thực tiễn trong triển khai Đề án 06 của Chính phủ và TP. Hà Nội.

Phó Chủ tịch TP. Hà Nội Hà Minh Hải đề nghị quận Tây Hồ cần tổng kết, chia sẻ kinh nghiệm những lĩnh vực mình đang làm được, từ đó nhân rộng mô hình tới các địa phương khác. Đơn cử việc thí điểm thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm trông giữ xe đang được thí điểm triển khai tốt... là quyết tâm và cách làm đúng của Tây Hồ. Quận Tây Hồ sớm tổng hợp những khó khăn, đề xuất để được tháo gỡ kịp thời. Tiếp tục thí điểm ở những phường khác, để sớm nhân rộng trên toàn TP. Hà Nội.

Phó Chủ tịch TP. Hà Nội Hà Minh Hải nhấn mạnh, quận Tây Hồ trong quá trình thực hiện công tác chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 cần lấy người dân là trung tâm phục vụ là chủ thể để các cơ quan quản lý Nhà nước nâng cao chất lượng phục vụ, vì mọi cơ chế chính sách đều hướng tới mục tiêu phục vụ Nhân dân. Để quá trình chuyển đổi số phát huy hiệu quả, đầu tiên quận Tây Hồ phải đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về chuyển đổi số, để mỗi người dân sau khi được hưởng lợi từ chuyển đổi số sẽ lan tỏa những lợi ích của quá trình này.

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ, năm 2023, số thủ tục hành chính cấp quận đã đơn giản hóa thời gian giải quyết thủ tục hành chính 22%, cấp phường 25%. Quận Tây Hồ đã tiếp nhận và xử lý trên phần mềm dịch vụ công TP. Hà Nội, tổng số hồ sơ đã tiếp nhận toàn quận là 2.599 hồ sơ, trong đó đã giải quyết trước và đúng hạn là 2.198 hồ sơ, đạt 84,57%. 100% Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (Bộ phận Một cửa) cấp quận và 8 phường trên địa bàn quận đã hoàn thiện xong biên nhận diện thương hiệu.

Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ cũng đã trang cấp đầy đủ máy lấy số tự động, kiot tra cứu thông tin, trang thiết bị cơ sở phục vụ công dân theo tiêu chí của Đề án. 100% Bộ phận một cửa quận và phường thực hiện quét mã QR tra cứu thông tin, quét mã thanh toán không dùng tiền mặt.

Nguồn: kinhhtedothi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: TÌM CÁCH NÂNG ĐIỂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Sáng ngày 10/5/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Phan Văn Mãi chủ trì Hội nghị phân tích kết quả các Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của thành phố. Buổi làm việc nhằm phân tích, nhận định những hạn chế, khó khăn của địa phương trong lĩnh vực này và đưa ra giải pháp để cải thiện.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh cho rằng, xếp loại các chỉ số cải cách hành chính của thành phố những năm qua cải thiện khá chậm. TP. Hồ Chí Minh đang nằm ở nhóm dưới trong số 63 tỉnh, thành và kết quả này chưa tương xứng với nỗ lực suốt thời gian qua.

"TP. Hồ Chí Minh đã đặt mục tiêu nằm trong nhóm 10 - 15 tỉnh, thành phố đứng đầu về các Chỉ số cải cách hành chính. TP. Hồ Chí Minh phải hướng đến mục tiêu này, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phải có kế hoạch cụ thể cho thời gian tới", ông Phan Văn Mãi quán triệt.

Tại Hội nghị, Phó Giám đốc Sở Nội vụ Phan Kiều Thanh Hương thông tin, năm 2023, thành phố đạt 86,97 điểm cải cách hành chính, xếp 33/63 tỉnh, thành phố. Dù có tăng về điểm và thứ hạng, kết quả này chưa cao, chưa đạt chỉ tiêu vào nhóm 15 địa phương dẫn đầu cả nước.

Phân tích rõ hơn các chỉ số, lãnh đạo Sở Nội vụ cho biết, kết quả chỉ số cải cách hành chính của TP. Hồ Chí Minh đã cải thiện hơn 2/8 nội dung so với năm 2022. Đó là lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy và cải cách chế độ công vụ.

Tuy nhiên, thành phố vẫn xếp hạng thấp nhiều năm liền trong lĩnh vực cải cách thể chế. Số lượng hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn của TP. Hồ Chí Minh đã tăng, số lượng hồ sơ giải quyết trễ hạn giảm nhưng tổng số hồ sơ tiếp nhận và xử lý của thành phố rất lớn.

Thêm vào đó, tỷ lệ hồ sơ được công khai kết quả giải quyết trên Cổng dịch vụ công của thành phố còn quá thấp so với các tỉnh, thành phố khác. Ngoài ra, lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy và cải cách chế độ công vụ của TP. Hồ Chí Minh còn gặp khó khăn trong khâu sắp xếp tổ chức, giảm đơn vị sự nghiệp công lập, sử dụng biên chế đúng quy định.

Bà Phan Kiều Thanh Hương làm rõ thêm, lĩnh vực cải cách tài chính công vẫn chưa đạt chỉ tiêu, lĩnh vực xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số chưa đạt một số chỉ tiêu như cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa dữ liệu...

Kết luận Hội nghị, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Võ Văn Hoan yêu cầu các đơn vị, địa phương tập trung khắc phục ngay những điểm yếu được chỉ ra. Trong công tác chỉ đạo, điều hành, trách nhiệm của người đứng đầu phải được xem xét kỹ lưỡng.

"Nơi nào được quan tâm thì công tác cải cách hành chính sẽ tốt. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm với lãnh đạo thành phố về việc cải cách hành chính tại đơn vị mình. Từng nơi phải có kế hoạch thực hiện công tác này, không nên thực hiện cải cách để đối phó, để báo cáo", Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh nhấn mạnh.

*** Kiểm soát quyền lực trong các cơ quan phòng, chống tham nhũng**

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh yêu cầu công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng tập trung vào một số nội dung nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ban hành kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh yêu cầu tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành trong việc kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu. Qua đó, góp phần tích cực để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, sai phạm tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương.

Thủ trưởng các ngành, các cấp, cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Chủ động kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý.

Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng tập trung vào một số nội dung nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Qua đó, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém; kiên quyết xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân có vi phạm.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh yêu cầu thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý sai phạm trong quá trình kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; kiểm soát quyền lực, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Bên cạnh đó, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và kịp thời đưa ra xét xử các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng đã được phát hiện đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng quy định.

Thanh tra TP. Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập. Đồng thời, thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

Sở Nội vụ được giao hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính; trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức; trong công tác tổ chức cán bộ, kiểm soát xung đột lợi ích của cơ quan, tổ chức, đơn vị và việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Còn Công an TP. Hồ Chí Minh kịp thời chỉ đạo xác minh, giải quyết nội dung tố giác, tin báo tội phạm tham nhũng, tiêu cực, bảo đảm không bỏ lọt tội phạm. Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng, kịp thời điều tra, xử lý nghiêm, dứt điểm các vụ án tham nhũng phức tạp, đặc biệt nghiêm trọng, dư luận quần chúng quan tâm.

Nguồn: dantri.com.vn/sggp.org.vn

HUNG YÊN: TẠO MÔI TRƯỜNG KINH DOANH BÌNH ĐẲNG, CẠNH TRANH

Bí thư Tỉnh ủy Hưng Yên đề nghị các cơ quan quản lý nhà nước cần tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách, cải thiện năng lực cạnh tranh, môi trường đầu tư kinh doanh...

Các cấp ủy, chính quyền trong tỉnh cần quán triệt thực hiện phương châm chính quyền sẵn sàng lắng nghe, đối thoại và quyết tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, cạnh tranh, thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, doanh nhân và ngược lại, doanh nghiệp, doanh nhân cũng cần thể hiện trách nhiệm cao hơn nữa đối với sự phát triển của tỉnh Hưng Yên.

Đây là chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy Hưng Yên Nguyễn Hữu Nghĩa, tại Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024, tổ chức ngày 04/5/2024 vừa qua, với sự tham dự của hơn 400 doanh nghiệp đại diện cho hơn 16.000 doanh nghiệp đang sản xuất kinh doanh.

Bí thư Tỉnh ủy Hưng Yên đề nghị các cơ quan quản lý nhà nước cần tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách, cải thiện năng lực cạnh tranh, môi trường đầu tư kinh doanh; cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công; tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương và giữa các sở, ngành địa phương với người dân và doanh nghiệp để giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, người dân được kịp thời, hiệu quả hơn. Cùng đó, các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh Hưng Yên cần lắng nghe, trao đổi với tinh thần cầu thị và trách nhiệm cao nhất; xử lý, giải đáp các đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp trên tinh thần thẳng thắn, công khai, trả lời trúng và đúng các vấn đề, có cam kết thời gian và tiến độ thực hiện giúp cho doanh nghiệp có thêm niềm tin, động lực để sản xuất, phát triển và gắn bó lâu dài với Hưng Yên... Bí thư Tỉnh ủy Hưng Yên mong muốn các doanh nghiệp, doanh nhân tiếp tục kiên trì, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, đoàn kết sáng tạo, đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực quản trị, biến thách thức thành cơ hội, biến cơ hội thành động lực mới, nguồn lực mới để phát triển vượt bậc, đem lại nhiều thành công và đóng góp ngày càng nhiều hơn cho ngân sách, cho xã hội.

Đồng thời, đề nghị cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, hành động nhân ái vì cộng đồng, xã hội, luôn đồng hành cùng chính quyền và người dân.

"Chúng tôi luôn nhận thức rằng doanh nghiệp, doanh nhân là trung tâm, là chủ thể của hoạt động sản xuất, kinh doanh, là nền tảng sản xuất xã hội, là lực lượng chủ yếu tạo ra của cải xã hội; doanh nghiệp, doanh nhân là nhân tố đóng góp quan trọng vào sự phát triển và thịnh vượng của nền kinh tế. Nền kinh tế của tỉnh Hưng Yên muốn phát triển thì cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân phải ngày càng phát triển, vững mạnh. Vì vậy, tỉnh Hưng Yên luôn đồng hành, hướng về doanh nghiệp và người dân", Bí thư Tỉnh ủy Hưng Yên bộc bạch.

Tại Hội nghị, các doanh nghiệp đã kiến nghị làm rõ những bất cập trong việc tiếp cận đất đai, giải phóng mặt bằng, thủ tục hành chính; tăng cường các giải pháp thúc đẩy hợp tác với các nước để mở rộng thị trường xuất khẩu... Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Hưng Yên Nguyễn Văn Hoan nêu vấn đề, hiện trên địa bàn huyện Văn Lâm có một số dự án đã được chấp thuận đầu tư từ năm 2017, 2018. Trong quá trình giải phóng mặt bằng, các đối tượng đã thu gom ruộng, đất của các hộ dân để nâng giá đền bù, điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ, môi trường đầu tư của các doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

Bên cạnh đó, một số dự án đã xong giải phóng mặt bằng, tuy nhiên đến nay đang vướng hồ sơ pháp lý, chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chưa được giao đất để doanh nghiệp triển khai dự án.

Ghi nhận và tiếp thu ý kiến của các đại biểu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên Trần Quốc Văn nghị các nhà đầu tư và doanh nghiệp trên địa bàn chủ động đổi mới công

nghệ, cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ, trình độ quản lý, quản trị mới để tăng năng suất lao động, tăng lợi nhuận, nâng cao năng lực cạnh tranh và đóng góp ngày càng nhiều hơn cho ngân sách, cho xã hội.

Bên cạnh đó, cần quan tâm hơn nữa đến các chính sách an sinh xã hội ở địa phương, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và chính đáng của người lao động, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ tài nguyên môi trường sinh thái.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành trả lời những kiến nghị, đề xuất do Hiệp hội doanh nghiệp tổng hợp và các doanh nghiệp kiến nghị; tham mưu giải quyết đối với các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên yêu cầu cấp, ngành quyết liệt hơn nữa nhiệm vụ cải cách hành chính, thi hành công vụ để giải quyết những vướng mắc của doanh nghiệp, lắng nghe, tiếp thu kiến nghị của doanh nghiệp, không đùn đẩy đối với những nội dung thuộc thẩm quyền xử lý; thường xuyên quan tâm, chia sẻ, đồng hành với doanh nghiệp, phục vụ, kiến tạo cho doanh nghiệp; tăng cường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đối thoại chuyên đề với các doanh nghiệp về các vấn đề đang khó khăn, vướng mắc. Đồng thời, thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Hưng Yên; Chỉ thị số 12/CT-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao ý thức, trách nhiệm, tinh thần, thái độ, chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức nhằm cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Hưng Yên...

Trong Quý I năm 2024, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thu hút được 39 dự án đầu tư mới (tăng 11 dự án so với cùng kỳ năm 2023) với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt 6.295 tỷ đồng và 354,7 triệu USD. Số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới ước đạt 468 doanh nghiệp, tăng 20,3% so với cùng kỳ năm 2023 với tổng số vốn đăng ký mới đạt 4.355,9 tỷ đồng. Tính đến ngày 31/3/2024 thu ngân sách đạt 10.169,9 tỷ đồng, đạt 31% kế hoạch, tăng 59,3% so với cùng kỳ. Cụ thể, thu nội địa đạt 9.153,3 tỷ đồng đạt 31,4% kế hoạch, tăng 65,4% so với cùng kỳ (thu nội địa trừ tiền sử dụng đất đạt 65,3% kế hoạch tăng 106,1% so với cùng kỳ); thu từ hải quan 1.016,5 tỷ đồng đạt 27,5% kế hoạch, tăng 19,6% so với cùng kỳ.

Nguồn: bnews.vn/ttxvn

HÒA BÌNH: ĐỒNG BỘ, QUYẾT LIỆT PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

Công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Hòa Bình thời gian qua có nhiều chuyển biến rõ nét, tích cực. Để có được kết quả đó là do cấp ủy, chính quyền các cấp đã huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực một cách quyết liệt, đồng bộ, thống nhất cao từ trên xuống dưới...

Theo đó, để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, cấp ủy các cấp tập trung làm tốt công tác kiểm tra, giám sát. Trong 3 tháng đầu năm 2024, công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, theo đúng quy định. Trong kỳ, Ủy ban Kiểm tra các Huyện ủy, Thành ủy đã triển khai hàng chục cuộc kiểm tra, giám sát đối với các chi, đảng bộ trực thuộc. Riêng Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã tiến hành kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng đối với các đơn vị: Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đà Bắc, Lương Sơn, Mai Châu; kiểm tra tài chính đảng đối với Ban Thường vụ Huyện ủy Đà Bắc, Lương Sơn, Mai Châu; đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy Cao Phong lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, xem xét xử lý trách nhiệm đối với tổ chức đảng, đảng viên có liên quan đến hành vi gian lận bảo hiểm y tế xảy ra tại Trung tâm Y tế huyện Cao Phong theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Theo Chánh Thanh tra tỉnh Nguyễn Văn Trường, thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của ngành, trong quý I/2024, toàn ngành Thanh tra tỉnh triển khai 18 cuộc thanh tra hành chính, 13 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, hoàn thiện 5 cuộc thanh tra của năm 2023 chuyển sang. Qua công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm về kinh tế số tiền 5.044 triệu đồng; đề nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 4.265 triệu đồng, xử lý khác về kinh tế 779 triệu đồng; yêu cầu kiểm điểm trách nhiệm 1 tập thể, 16 cá nhân có vi phạm; ban hành quyết định và đề nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành 21 quyết định xử phạt hành chính đối với 13 tổ chức, 8 cá nhân có vi phạm với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính 724 triệu đồng.

Ngoài ra, Đại tá Đỗ Thanh Bình, Giám đốc Công an tỉnh thông tin: Trên cơ sở kết quả công tác điều tra, nắm tình hình và từ nguồn tin báo, tố giác tội phạm của quần chúng nhân dân, Cơ quan điều tra Công an tỉnh đã thụ lý điều tra 22 vụ, 39 bị can liên quan đến tham nhũng, tiêu cực. Trong đó, án kỳ trước chuyển sang 13 vụ, 21 bị can; án mới khởi tố 9 vụ, 18 bị can. Tài sản thiệt hại trong các vụ án tham nhũng trên 2.096 triệu đồng. Qua công tác điều tra, xử lý, các cơ quan chức năng đã thu hồi 2.073 triệu đồng, đạt 98,87%. Với tinh thần quyết liệt đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ nhiều hướng, nhiều mũi, trong Quý I/2024, các cơ quan chức năng đã đấu tranh, phát hiện nhiều vụ tham nhũng, tiêu cực. Tổng số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong Quý I bằng 88% so với tổng số vụ được phát hiện trong năm 2023.

Từ những kết quả trên cho thấy, công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của tỉnh Hòa Bình đã được triển khai thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ, toàn diện, bài bản, đi vào chiều sâu, với quyết tâm chính trị cao, đạt nhiều kết quả rõ rệt, đột phá. Theo Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy Quách Thế Ngọc: Những kết quả trên đã khẳng định mục tiêu, quan điểm, chủ trương, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhất quán của tỉnh. Việc phát hiện, xử lý nghiêm minh các sai phạm; công tác điều tra, truy tố, xét xử quyết liệt, thực hiện đúng quan điểm "không có vùng cấm, không có ngoại lệ" đã tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao.

Thời gian tới, với mục tiêu thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, tỉnh Hòa Bình tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế nhằm từng bước hoàn thiện cơ chế

phòng ngừa chặt chẽ. Bên cạnh đó, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều động, bổ nhiệm cán bộ, cải cách hành chính; thực hiện công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã, đang được coi là những giải pháp chính trong phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực hiệu quả...

Nguồn: [baohoabinh.com.vn](#)

SƠN LA: HUYỆN SÔNG MÃ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ

Những tháng đầu năm 2024, công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện Sông Mã (tỉnh Sơn La) tiếp tục được chỉ đạo thực hiện quyết liệt, tạo nền tảng để tổ chức triển khai công cuộc chuyển đổi số của huyện trong thời gian tiếp theo.

Trong Quý I năm 2024, huyện Sông Mã đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, các tổ chức cơ sở Đảng và các cơ quan, đơn vị có liên quan quán triệt, tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La giao về chuyển đổi số trong đó:

Về nhận thức số, đã chỉ đạo xây dựng danh mục tài liệu trên Cổng thông tin điện tử huyện; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước và chương trình, mục tiêu, giải pháp thực hiện chuyển đổi số. Đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện đăng ký tham gia khoá học chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) của Bộ Thông tin và Truyền thông, trong Quý I/2024 có 02 cơ quan và 19/19 xã, thị trấn đăng ký tham gia với tổng số 82 lượt cán bộ, công chức tham gia.

100% Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thành lập, kiện toàn Tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp xã, bản/tổ dân phố trên địa bàn; 100% cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được quán triệt các nội dung cơ bản về nhiệm vụ chuyển đổi số và xây dựng kế hoạch thực hiện tại từng cơ quan, đơn vị. Phối hợp với VNPT Sơn La: tổ chức 01 hội nghị tập huấn kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-ioffice; cấu hình, cài đặt và sử dụng chữ ký số cho đội ngũ công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị khác trên địa bàn huyện có nhu cầu sử dụng phần mềm VNPT-ioffice năm 2024.

Về xã hội số, tiếp tục tăng cường việc khuyến khích, tuyên truyền, vận động và hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tham gia sử dụng nền tảng học đại trà trực tuyến các khóa học về phổ cập kỹ năng số sau khi cấp có thẩm quyền triển khai. Hướng dẫn triển khai, thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Đặc biệt là tại Bệnh viện đa khoa, các đơn vị trường học trên địa bàn huyện. Hướng dẫn người dân và doanh

nghiệp thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; khuyến khích người dân thực hiện thanh toán điện tử không dùng tiền mặt khi thực hiện các giao dịch.

Phát huy vai trò của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng với nòng cốt là lực lượng đoàn viên, thanh niên, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có am hiểu về công nghệ; tăng cường hướng dẫn, phát triển kỹ năng số cho người dân sử dụng các dịch vụ số (như dịch vụ công trực tuyến; dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, du lịch, thương mại; tham gia mua, bán hàng trên các sàn thương mại điện tử đảm bảo an toàn...). Thúc đẩy, khuyến khích người dân sử dụng điện thoại di động thông minh, tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh đạt 57,85%; hướng dẫn người dân đăng ký và sử dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt.

Trong thời gian tới, huyện Sông Mã tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước và chương trình, mục tiêu, giải pháp thực hiện Chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2025. Tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, người dân trong và ngoài huyện để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng; nâng cấp, ưu tiên bố trí trang thiết bị và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ Chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; phát triển hạ tầng kết nối số cho người dân để tập trung thực hiện các mục tiêu: phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả các thôn, bản, khu vực dân sinh trên địa bàn; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, nhất là khu vực vùng sâu, vùng xa; mở rộng băng thông và nâng cao chất lượng dịch vụ mạng di động, phủ sóng các vùng trắng, vùng lùm.

Khuyến khích, tuyên truyền, vận động hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tham gia sử dụng nền tảng học đại trà trực tuyến các khóa học về phổ cập kỹ năng số do Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Đặc biệt là tại các cơ sở y tế, các đơn vị trường học trên địa bàn huyện; triển khai xây dựng mô hình phòng học thông minh theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Hỗ trợ, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; khuyến khích người dân thực hiện thanh toán điện tử không dùng tiền mặt khi thực hiện các giao dịch. Tiếp tục phát huy vai trò của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng với nòng cốt là lực lượng đoàn viên, thanh niên, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có am hiểu về công nghệ; tăng cường hướng dẫn, phát triển kỹ năng số cho người dân sử dụng các dịch vụ số và thúc đẩy, khuyến khích người dân sử dụng điện thoại di động thông minh; hướng dẫn đăng ký và sử dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt.

Khúc Thị Thu Hằng, Sở Nội vụ tỉnh Sơn La

CAO BẰNG: TĂNG CƯỜNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG HÀNH CHÍNH

Nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm sự nghiêm minh trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động bộ máy quản lý nhà nước trong các cơ quan, đơn vị, địa phương, tỉnh Cao Bằng đã và đang triển khai nhiều giải pháp nhằm kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan hành chính nhà nước.

Theo báo cáo của Sở Nội vụ, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng nâng lên, cơ bản được chuẩn hóa về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tuy nhiên, năm 2023, trên địa bàn tỉnh Cao Bằng vẫn có 68 công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã vi phạm kỷ luật bị xử lý.

Để chấn chỉnh tình trạng trên, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm trong xử lý công việc, hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong giải quyết công việc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan Trung ương sắp xếp theo ngành dọc tại tỉnh căn cứ Kế hoạch số 3648/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về cải cách hành chính nhà nước tỉnh năm 2024 và Kế hoạch cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện.

Đẩy mạnh áp dụng các phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên ứng dụng hiệu quả thành tựu của chuyển đổi số xây dựng nền hành chính của tỉnh Cao Bằng ngày càng chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, tạo điều kiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp. Thường xuyên tổ chức các cuộc họp, hội nghị tự đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời xử lý các tồn tại, hạn chế trong cải cách hành chính.

Chủ động, tích cực giải quyết công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Chịu trách nhiệm cá nhân, trực tiếp và toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng và trước pháp luật đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền được phân công, ủy quyền, được giao nhiệm vụ, nhất là trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời báo cáo, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo thẩm quyền thiếu trách nhiệm trong xử lý công việc, vi phạm các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ.

Nghiêm túc chỉ đạo tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã ban hành, đảm bảo đạt mục tiêu, yêu cầu, hiệu quả và đúng tiến độ thời gian theo kế hoạch, đồng thời chịu trách nhiệm về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ cải

cách hành chính; thường xuyên rà soát, bổ sung hoặc đưa ra khỏi kế hoạch cải cách hành chính các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền hoặc không thuộc thẩm quyền, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm, thái độ làm việc, tuân thủ nghiêm các quy định trong thực thi công vụ, hoạt động nghề nghiệp, kỷ luật phát ngôn; tâm huyết, tận tụy, gương mẫu hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao; tránh hiện tượng trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả, không dám làm, làm việc cầm chừng, né tránh, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm, sợ trách nhiệm, không đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ; chấp hành nghiêm giờ giấc làm việc, sử dụng hiệu quả thời gian làm việc, không sử dụng thời gian làm việc để làm việc riêng; khi thực hiện nhiệm vụ phải mặc trang phục công sở lịch sự, gọn gàng, đeo thẻ công chức, viên chức theo quy định; tuân thủ các quy định về chuẩn mực giao tiếp, quy tắc ứng xử trong thực thi công vụ, hoạt động nghề nghiệp, quy tắc ứng xử nơi công cộng, với nhân dân nơi cư trú và trong gia đình; có ý thức trách nhiệm trong bảo đảm an toàn công sở, môi trường làm việc gọn gàng, ngăn nắp; không sử dụng đồ uống có cồn trong thời gian làm việc và giờ nghỉ trưa của ngày làm việc, ngày trực; không hút thuốc lá tại phòng làm việc, phòng họp cơ quan...; nghiêm cấm vi phạm quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi đã uống rượu, bia.

Từ các chỉ đạo quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã có nhiều chuyển biến trong công tác tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

Quý I/2024, các cơ quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành 21 quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính và 17 quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính. Các thủ tục hành chính sau khi được công bố đều được công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Tất cả các quyết định đều được công bố, công khai theo đúng quy định. Hiện, tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền tỉnh Cao Bằng 1.814 thủ tục hành chính (bao gồm cả thủ tục hành chính của cơ quan Trung ương tại địa phương), trong đó, cấp tỉnh 1.359 thủ tục hành chính, cấp huyện 285 thủ tục hành chính, cấp xã 170 thủ tục hành chính. Cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng tích cực, chủ động thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định, góp phần tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức. Tiếp nhận 2 thông tin phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp và người dân qua đường dây nóng và đã xử lý, trả lời, đáp ứng yêu cầu của người dân, tổ chức.

Tỉnh Cao Bằng tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc triển khai thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, trong đó, tập trung kiểm tra trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ công vụ, đạo đức nghề nghiệp, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý, đề nghị xử lý các hành vi

vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ, đặc biệt là các trường hợp thiếu trách nhiệm trong xử lý công việc đối với người dân, tổ chức dẫn đến chậm trễ, tiêu cực.

Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, cơ cấu hợp lý, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm của tỉnh. Thực hiện tinh giản biên chế theo hướng thực chất, đưa ra khỏi hệ thống chính trị những cán bộ, công chức, viên chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được tổ chức giao. Nghiêm túc, kịp thời xử lý các cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật.

Nguồn: baocaobang.vn

THÁI NGUYÊN: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ CÔNG THƯƠNG

Hiện nay, tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương là 122 (gồm 119 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực công thương, 3 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực xây dựng).

Trên cơ sở kế hoạch cải cách hành chính mỗi năm, Sở Công Thương thường xuyên rà soát, đánh giá, rút ngắn thời gian giải quyết nhiều thủ tục hành chính theo thẩm quyền. Đến nay, Sở đã thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết đối với 10 thủ tục hành chính. Ví dụ như thủ tục hành chính cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đã giảm thời gian giải quyết từ 20 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc; thủ tục cấp giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống còn 12 ngày; thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 15 ngày làm việc xuống còn 10 ngày...

Cùng với cắt giảm thời gian giải quyết nhiều thủ tục hành chính, Sở Công Thương duy trì thực hiện tốt cơ chế “một cửa, một cửa liên thông” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; niềm yết công khai danh mục thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của Sở và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tra cứu, nắm thông tin khi đến giao dịch.

Đặc biệt, Sở còn tăng cường chuyên đổi số trong giải quyết các thủ tục hành chính như: Cung cấp 106 dịch vụ công trực tuyến, có kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia; sử dụng chữ ký số, số hóa tài liệu, hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục; xây dựng sàn thương mại điện tử phục vụ kết nối cung - cầu sản phẩm đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn...

Trưởng phòng Phòng Kế toán Công ty CP Thương mại và Du lịch Hà Lan Phạm Quang Sơn chia sẻ: Tháng 4 vừa qua, chúng tôi có thực hiện thủ tục thông báo khuyến mại đến Sở

Công Thương nhân dịp khai trương tuyến xe cố định chất lượng cao Halan Buslines. Thực hiện thủ tục này, doanh nghiệp chỉ cần nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công rất tiện lợi.

Còn Trưởng phòng Quản lý công nghiệp và năng lượng (Sở Công Thương) Trần Anh Sơn cho hay: Số hóa giải quyết thủ tục hành chính không chỉ giúp người dân, doanh nghiệp thuận tiện, tiết kiệm thời gian và chi phí mà còn giúp cho việc lưu chuyển hồ sơ đến chuyên viên, cán bộ của Sở được nhanh chóng, kịp thời, đẩy nhanh tiến độ giải quyết các thủ tục hành chính.

Từ thực tế triển khai đồng bộ các giải pháp về cải cách thủ tục hành chính, nhiều năm qua, Sở Công Thương luôn đứng ở thứ hạng cao trong bảng xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính hàng năm cấp sở, ngành, địa phương. Trong Quý I vừa qua, tổng số hồ sơ ngành Công Thương đã tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên là 8.428 hồ sơ; đã giải quyết 8.404 hồ sơ (trong đó, 1.803 hồ sơ trả trước hạn; 6.601 hồ sơ trả đúng hạn và không có hồ sơ quá hạn); số hồ sơ được số hóa chiếm trên 99,8%.

Thời gian tới, Sở Công Thương tiếp tục thường xuyên cập nhật, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nhiệm vụ chuyên môn và thủ tục hành chính, văn bản của Chính phủ, Bộ Công Thương và Bộ, ngành liên quan đến việc đơn giản hóa thủ tục hành chính; tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích trong Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính; duy trì việc triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính...

Nguồn: baothainguyen.vn

THÁI BÌNH: CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, THU HÚT VỐN ĐỂ PHÁT TRIỂN ĐỘT PHÁ

Thực hiện có hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư, công tác thu hút đầu tư của tỉnh Thái Bình đã có nhiều khởi sắc.

Xác định được công tác xúc tiến đầu tư có ý nghĩa quan trọng và tạo đòn bẩy đưa tỉnh Thái Bình trở thành điểm đến hấp dẫn cho các nhà đầu tư, các cấp, ngành và địa phương trong tỉnh đã thực hiện nhiều giải pháp, từ đó đã tạo bước phát triển đột phá vươn lên, thúc đẩy sự phát triển nền kinh tế của tỉnh.

Chú trọng cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Tính đến ngày 23/4, toàn tỉnh Thái Bình đã chấp thuận, điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 41 dự án với tổng vốn đăng ký mới và tăng thêm hơn 4.700 tỷ đồng, gấp 2,8 lần so với cùng kỳ năm 2023; trong đó vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI ước đạt tới 147,6 triệu USD.

Ngay từ những tháng đầu năm 2024 đã có tín hiệu tích cực, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2023 (SIPAS 2023), Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 (PAR Index

2023), tỉnh Thái Bình tăng 2 bậc so với năm 2022 về Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính và xếp thứ 11/63 tỉnh, thành phố, tăng 5 bậc so với năm 2022 về Chỉ số cải cách hành chính và xếp thứ 38/63 tỉnh, thành phố.

Giám đốc Sở Nội vụ Phạm Văn Nghiêm cho biết: đến nay, tỉnh Thái Bình đã chủ động cắt giảm 40% thời hạn giải quyết của các thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân và cho doanh nghiệp.

Cùng với phương châm luôn đồng hành, hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình hoạt động và coi thành công của doanh nghiệp chính là thành công của tỉnh. Thời gian qua, tỉnh Thái Bình đặc biệt chú trọng xây dựng văn hóa đồng hành cùng các nhà đầu tư, tạo ra không gian thân thiện, nâng cao hiệu quả tương tác giữa chính quyền, người dân, nhà đầu tư và doanh nghiệp.

Cùng với đó, tỉnh Thái Bình còn chỉ đạo các sở, ngành, địa phương chủ động rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt và các vướng mắc trong thu hút đầu tư; chú trọng phát triển hạ tầng giao thông kết nối các trục giao thông đầu mối trong tỉnh với các trung tâm kinh tế của vùng duyên hải Bắc Bộ, các tuyến liên kết vùng, trực hành lang nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư.

Cho đến nay, mạng lưới giao thông đường bộ, đường thủy trên địa bàn tỉnh Thái Bình khá thuận lợi cho việc thông thương trong tỉnh và khu vực. Hạ tầng khu, cụm công nghiệp cũng được tỉnh chú trọng đầu tư, bảo đảm các điều kiện để thu hút nhà đầu tư thứ cấp, chủ động đón đầu dòng chảy đầu tư đang dịch chuyển đến các địa phương.

Đổi mới công tác xúc tiến đầu tư

Thời gian qua, công tác xúc tiến đầu tư cho thấy, các cơ quan chức năng của tỉnh Thái Bình đã chủ động xây dựng, cập nhật thường xuyên tài liệu phục vụ cho công tác xúc tiến đầu tư, cung cấp thông tin về danh mục các dự án, lĩnh vực ưu tiên, các cơ chế, chính sách của tỉnh về thu hút đầu tư; tăng cường công tác giới thiệu và quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư tại các khu, cụm công nghiệp bằng nhiều hình thức.

Đồng thời, tranh thủ sự phối hợp, hỗ trợ của các tổ chức kinh tế thương mại, ngoại giao của nước ngoài tại Việt Nam và của Việt Nam tại nước ngoài, các nhà đầu tư đã hoạt động sản xuất, kinh doanh thành công tại tỉnh để giới thiệu về môi trường đầu tư của tỉnh Thái Bình.

Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ xúc tiến đầu tư Đỗ Văn Lân cho biết: Để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc tìm hiểu các thông tin về môi trường đầu tư, kinh doanh, các lĩnh vực, dự án kêu gọi, khuyến khích đầu tư của tỉnh.

Trung tâm phân công cán bộ duy trì hiệu quả trang thông tin: tỉnh Thái Bình đồng hành cùng doanh nghiệp trên ứng dụng zalo. Tính đến nay, đã có 1.000 doanh nghiệp tham gia và gần 1.700 lượt doanh nghiệp quan tâm tìm hiểu các thông tin liên quan đến đầu tư.

Hàng năm, Trung tâm chủ động tham mưu cho tỉnh về chương trình xúc tiến đầu tư ngay từ đầu năm làm cơ sở để triển khai thực hiện.

Năm 2024, chương trình xúc tiến đầu tư được tỉnh Thái Bình xây dựng bảo đảm phù hợp với Quy hoạch của tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ

tướng Chính phủ phê duyệt ngày 29/12/2023 tại Quyết định số 1735/QĐ-TTg và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX.

Trong đó nhấn mạnh quan điểm: Tập trung thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực, địa bàn có ưu thế của tỉnh; thu hút đầu tư gắn với phát triển bền vững và bảo vệ môi trường, không thu hút đầu tư bằng mọi giá; ưu tiên thu hút đầu tư từ các đối tác có công nghệ cao như Hàn Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ, châu Âu.

Qua đây cũng ưu tiên các dự án có vốn đầu tư lớn, sử dụng công nghệ mới, hiện đại, thân thiện với môi trường, có tác động lan tỏa, đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội.

Khởi đầu của chuỗi các hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh trong năm 2024 đó là tỉnh tổ chức thành công hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và xúc tiến đầu tư tỉnh Thái Bình với sự tham gia của các đồng chí lãnh đạo và nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Nguồn: kinhtedothi.vn

GIA LAI: ĐỐI THOẠI ĐỂ TẠO ĐỒNG THUẬN XÃ HỘI

Thời gian qua, việc tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với người dân đã được triển khai một cách hiệu quả. Đây là giải pháp hữu hiệu để nắm bắt và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong dân, từ đó tạo đồng thuận trong xã hội.

Xã Ia Din (huyện Đức Cơ) có 8 thôn, làng. Căn cứ vào tình hình thực tế hàng năm, Đảng ủy xã xây dựng kế hoạch tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Bí thư Đảng ủy với cán bộ, người dân trên địa bàn. Năm 2023, Bí thư Đảng ủy xã đã tham gia 2 hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với cán bộ, người dân làng Nẻh và cán bộ, hội viên nông dân trong xã.

Bà Bí thư Đảng ủy xã Ia Din Puih H'Nguyệt cho biết: Trước hội nghị, Mặt trận, các đoàn thể cùng với khối dân vận Đảng ủy xã nắm bắt tình hình dư luận xã hội, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của người dân, sau đó phân loại theo từng lĩnh vực và tham mưu Thường trực Đảng ủy xã có công văn yêu cầu cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung, trực tiếp báo cáo, giải trình tại buổi đối thoại.

Cùng với duy trì tổ chức 1 - 2 hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với người dân hằng năm, xã Ia Din còn duy trì mô hình “Ngày thứ 6 nghe dân nói”. Nhờ đó, nhiều khó khăn, vướng mắc của người dân đã được giải quyết ngay tại cơ sở; những kiến nghị, đề xuất vượt cấp cũng được tổng hợp gửi cơ quan, đơn vị có thẩm quyền để trả lời thỏa đáng cho người dân.

Theo Bí thư Huyện ủy Đức Cơ Phạm Văn Cường, việc tổ chức hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với người dân được các xã, thị trấn duy trì thường xuyên và chất lượng, hiệu quả không ngừng nâng lên. Nhiều vấn đề người dân kiến nghị, phản ánh

đã được chỉ đạo giải quyết kịp thời; tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với công việc được giao cũng được nâng lên rõ rệt.

Năm 2023, Bí thư Huyện ủy Đức Cơ đã trực tiếp tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, người dân xã Ia Kriêng và thị trấn Chư Ty. Bằng tinh thần cầu thị, cởi mở, người đứng đầu Đảng bộ huyện đã nghiêm túc tiếp thu và yêu cầu cơ quan liên quan báo cáo, giải trình, làm rõ các kiến nghị của người dân xoay quanh các vấn đề: đất đai, nông nghiệp, nông thôn, xây dựng cơ bản, vay vốn...

Trong tháng 6 và tháng 9/2024, Bí thư Huyện ủy Đức Cơ có kế hoạch tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với cán bộ, người dân xã Ia Pnôn và Ia Kla. Nội dung đối thoại tập trung vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy; hoạt động quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; về đạo đức, lối sống, thái độ, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên; việc thực hiện cải cách hành chính; về xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, tiêu thụ nông sản; công tác y tế, giáo dục, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo; lĩnh vực quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện Quyết định số 553-QĐ/TU ngày 14/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với người dân trên địa bàn tỉnh, thời gian qua, cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã đưa nội dung đối thoại vào chương trình công tác định kỳ hàng năm. Năm 2023, cấp tỉnh đã tổ chức 3 cuộc đối thoại; cấp huyện tổ chức 55 cuộc đối thoại; cấp xã tổ chức được 356 cuộc đối thoại.

Cụ thể, như Thường trực Thành ủy Pleiku đã tổ chức tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, hội viên phụ nữ và cán bộ, hội viên Hội Cựu chiến binh; Huyện ủy Krông Pa đối thoại với cán bộ, đảng viên và người dân 4 xã: Ia Hdreh, Krông Năng, Ia Rmok, Chư Drăng; lãnh đạo huyện Đak Đoa đối thoại với đội ngũ cán bộ hoạt động không chuyên trách ở thôn, làng, tổ dân phố và người dân trên địa bàn...

Trong tháng 3/2024, Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai phối hợp với Tỉnh Đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức chương trình tiếp xúc, đối thoại giữa đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh với trẻ em về chủ đề “Phát huy vai trò của trẻ em trong bảo vệ quyền trẻ em”; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đối thoại với thanh niên về chuyển đổi số; Thường trực Huyện ủy Đak Pơ đối thoại trực tiếp với cán bộ và người dân làng Kuk Kôn (xã An Thành)...

Tại những diễn đàn này, người dân đã thẳng thắn bày tỏ tâm tư, nguyện vọng cũng như đề xuất, kiến nghị nhiều vấn đề quan trọng trong đời sống và sản xuất, những vấn đề nổi lên trong xã hội.

Trên cơ sở trao đổi thông tin 2 chiều, người dân nhận thức đầy đủ, chính xác hơn về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như các vấn đề tại địa phương. Ngược lại, những góp ý thẳng thắn tại hội nghị giúp cấp ủy, chính quyền có cơ sở nắm bắt tình hình cụ thể, nhận ra những hạn chế, bất cập trong công tác lãnh đạo, điều

hành để từ đó kịp thời khắc phục, chấn chỉnh, tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ người dân.

Qua đối thoại, tiếp xúc, niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành, quản lý của chính quyền địa phương được củng cố, tăng cường, sự đồng thuận trong xã hội được nâng cao.

Tại Hội nghị tổng kết công tác dân vận và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024, Phó Bí thư Tỉnh ủy Rah Lan Chung đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện đồng bộ các nội dung, biện pháp đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp.

Phát huy trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân trên địa bàn tỉnh, đảm bảo khẩn trương, kịp thời, trách nhiệm và đầy đủ, không để xảy ra khiếu kiện, khiếu nại vượt cấp.

Nguồn: baogialai.com.vn

ĐẮK NÔNG: CÔNG AN TỈNH

ĐẢM BẢO DUY TRÌ TIẾP NHẬN 100% HỒ SƠ TRỰC TUYẾN

Từ đầu năm 2024, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Đắk Nông đã chủ động xây dựng các kế hoạch, triển khai nhiều giải pháp, sáng kiến trong công tác cải cách hành chính gắn liền với chuyển đổi số.

Điều này đã tiết kiệm chi phí, thời gian, giảm bớt thủ tục, duy trì tỷ lệ tiếp nhận 100% hồ sơ trực tuyến trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an, mang đến sự thuận tiện, hài lòng cho người dân và doanh nghiệp.

Tháng 7/2022, việc cấp đổi hộ chiếu cho công dân đã được Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Đắk Nông thực hiện qua hình thức online trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công Bộ Công an. Người dân chỉ cần sử dụng máy tính hoặc smartphone có kết nối mạng Internet là có thể làm hộ chiếu ở bất cứ đâu, trừ những trường hợp bắt buộc phải thực hiện đăng ký tại chỗ như trẻ em dưới 14 tuổi chưa có căn cước công dân.

Ông Lê Quang Hữu (ở huyện Đắk Rlấp) phấn khởi cho biết: “Quy trình bây giờ thực hiện rất nhanh, thủ tục, giấy tờ ít hơn nhiều và không phức tạp như trước đây. Cán bộ Công an giúp đỡ nhiệt tình, chỉ cần một cái điện thoại và căn cước công dân là có thể làm được hộ chiếu hoàn chỉnh. Chúng tôi rất hài lòng và đánh giá cao cách làm này của lực lượng Công an”.

Tương tự, anh Vũ Huy Hoàng (ở huyện Đắk Glong) cũng rất hài lòng với thủ tục cấp đổi hộ chiếu được thực hiện qua hình thức trực tuyến hiện nay. Không phải vượt hàng chục cây số tới Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Đắk Nông xếp hàng chờ đợi như trước đây, nay anh Hoàng đã có thể ngồi ở nhà, thực hiện một số thao tác đơn giản, cung cấp thông tin theo hướng dẫn là đã hoàn tất thủ tục cấp đổi hộ chiếu. “Đây là cách làm mới khiến chúng

tôi tiết kiệm được rất nhiều thời gian, công sức, giảm bớt áp lực và các thủ tục rườm rà”, anh Hoàng nói.

Hiện nay, việc triển khai tiếp nhận trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an đối với 3 thủ tục, gồm cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước, trình báo mất hộ chiếu phổ thông và khai báo tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam. Phát huy hiệu quả đạt được từ năm 2023 đến nay, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Đắk Nông tiếp tục duy trì và đạt tỷ lệ tiếp nhận 100% hồ sơ trực tuyến lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Đắk Nông cũng đã triển khai hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và thỏa thuận hợp tác giữa Bưu điện tỉnh Đắk Nông và Công an tỉnh.

Để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, kế hoạch năm, lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Đắk Nông đã xác định kết quả công tác cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân. Nhiều sáng kiến cải cách hành chính, như “Áp dụng mã QR trong hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh”, “Tăng cường hỗ trợ tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến”, “Ngày không viết” và “Ngày không hẹn”... đã được Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Đắk Nông tích cực triển khai. Cùng với đó, đơn vị cũng đã khuyến khích đổi mới, sáng tạo, nhân rộng những điển hình tiên tiến, những cách làm trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Theo Thượng tá Trương Hoài Châu, Trưởng Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Đắk Nông, đơn vị đã ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học công nghệ, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên cơ sở nêu cao tinh thần tự giác, trách nhiệm, hết lòng vì nhân dân phục vụ của từng cán bộ, chiến sĩ, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Nguồn: cand.com.vn

BÌNH PHƯỚC: LỢI KÉP TỪ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ TRỰC TUYẾN

Đầu tháng 5/2024, toàn tỉnh có 93 thủ tục hành chính không sử dụng hồ sơ giấy thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của 12 sở, ngành. Đây là một trong những nội dung của Quyết định số 354/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện không sử dụng hồ sơ giấy trên địa bàn tỉnh. Thông tin này một lần nữa minh chứng cho sự nỗ lực để đạt kết quả khả quan về cải cách hành chính mà Bình Phước đã đạt được trong năm 2023 và những tháng đầu năm 2024.

Năm qua, nhiều sở, ngành, địa phương đã nỗ lực vươn lên, đạt thứ hạng cao hơn so với năm 2022. Chỉ số cải cách hành chính trung bình của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước đạt 88,05%; các huyện, thị xã, thành phố đạt 89,33%. Có 14/31 cơ quan, đơn vị, địa phương có chỉ số đạt từ 90% trở lên; 16/31 cơ quan, đơn vị, địa phương có chỉ số dưới 90%; chỉ 1 cơ quan có chỉ số dưới 80% và không còn cơ quan có chỉ số dưới 70%. Việc xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 dựa trên nhiều tiêu chí, thể hiện khá toàn diện các mặt hoạt động, trong đó đáng chú ý vẫn là tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân được nâng lên. Những tháng đầu năm 2024, việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước qua các tiêu chí như: Chỉ số cải cách hành chính; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính;... Hay, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chuyển đổi số cấp tỉnh cũng cải thiện đáng kể so với kết quả năm 2023. Điều đó cho thấy ý chí, quyết tâm chính trị rất cao của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh nhằm thực hiện hiệu quả việc cải cách hành chính.

Không phải ngẫu nhiên mà tỉnh Bình Phước, một địa phương gần như không có nền tảng ban đầu để triển khai chuyển đổi số - một xu hướng tất yếu của cải cách hành chính đã vươn lên top đầu cả nước về chuyển đổi số và liên tục trong nhóm các tỉnh, thành dẫn đầu về số lượng dịch vụ công trực tuyến tích hợp, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia. Theo đó, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn, trước hạn cho người dân, tổ chức đạt gần 100%; chỉ số về mức độ hài lòng của người dân trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ luôn đạt từ 98% trở lên. Điều đó góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tỉnh Bình Phước cũng coi đây là mục tiêu quan trọng, là yếu tố then chốt để tạo môi trường đầu tư hấp dẫn, giúp Bình Phước trở thành địa phương xếp thứ 14 cả nước về thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI) trong năm 2023.

Trước đây, để giải quyết một thủ tục hành chính, người dân phải đi qua nhiều “cửa” và đi lại nhiều lần, tốn nhiều thời gian, chi phí đi lại mới có thể hoàn thành. Nay, với 93 thủ tục hành chính trực tuyến, không sử dụng hồ sơ giấy, thật khó mà tính hết được lợi ích kép mà nó mang lại. Về phía người dân, không chỉ không mất thời gian đi lại và chi phí giấy tờ khi thực hiện các thủ tục mà đôi khi “hành là chính”, còn là cơ hội để nâng cao năng lực sử dụng công nghệ thông tin và có thể chủ động gửi hồ sơ mọi nơi, mọi lúc, chỉ cần có internet. Về phía cơ quan công quyền, việc sử dụng hồ sơ trực tuyến sẽ góp phần làm minh bạch các thủ tục hành chính, tránh được tệ nhũng nhiễu, quan liêu, phiền hà từ một bộ phận cán bộ, công chức. Từ đó, nâng cao trách nhiệm, trình độ chuyên môn và kiến thức công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức được phân công xử lý hồ sơ... góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Nguồn: baobinhphuoc.com.vn

LONG AN: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Cung cấp nhiều dịch vụ công trực tuyến, duy trì đường dây nóng,... là những điểm nổi bật giúp tỉnh Long An cải thiện chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

Sáng sớm thứ Ba hàng tuần, lãnh đạo huyện Cần Giuộc đều đặn tham gia Chương trình “Cà phê doanh nghiệp” để lắng nghe phản ánh, khó khăn của các cá nhân, tổ chức. Từ những phản ánh này, huyện điều chỉnh chính sách phù hợp, giải quyết được nhiều tồn đọng trong phát triển kinh tế.

Qua 2 năm triển khai, Chương trình “Cà phê doanh nghiệp” cũng giúp địa phương tuyên truyền chủ trương, giới thiệu thế mạnh và kêu gọi đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Không những vậy, đây cũng là một trong những địa phương duy trì tổ chức Hội nghị tiếp xúc, gặp gỡ giữa lãnh đạo huyện với nhà đầu tư, doanh nghiệp theo định kỳ; đồng thời, bảo đảm thực hiện việc đối thoại, tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện theo định kỳ nhằm kịp thời tiếp xúc, nắm bắt, giải quyết nhu cầu, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của người dân trong quá trình điều hành thực hiện nhiệm vụ.

Năm 2023, tỉnh Long An công bố Chỉ số cải cách hành chính. Cùng với Sở Tư pháp đứng đầu các sở, ngành; huyện Cần Giuộc đứng đầu các địa phương về cải cách hành chính năm 2023.

Việc triển khai đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh hàng năm góp phần nâng cao trách nhiệm, thúc đẩy các đơn vị nỗ lực, chủ động tìm giải pháp để đẩy mạnh cải cách hành chính tại đơn vị. Qua đó, tạo thành phong trào thi đua, tác động tích cực đến công tác cải cách hành chính của tỉnh Long An.

Thông tin từ Trung tâm Hành chính công huyện Cần Giuộc, những năm qua, huyện từng bước xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hướng đến xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử,... từ việc “Quét mã QR thực hiện dịch vụ công trực tuyến” hay tra cứu thủ tục hành chính qua quét mã QR được bố trí tại Bộ phận “Một cửa” cấp xã và tại Trung tâm Hành chính công huyện. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của huyện ngày càng tăng lên, trong đó cấp huyện hiện chiếm hơn 96%; cấp xã gần 100%; hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt gần 100%;... Huyện kịp thời rà soát việc cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính; kiện toàn tổ chức bộ máy; tinh thần, thái độ, ứng xử của cán bộ được người dân đánh giá cao;...

Thời gian qua, tỉnh quyết liệt thực hiện cải cách thủ tục hành chính; tăng cường rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp tập trung đổi mới việc thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Long An.

Song song đó, tỉnh Long An đẩy mạnh triển khai thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi và bằng nhiều phương tiện khác nhau. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An còn thiết lập đường dây

nóng hướng dẫn, giải đáp thắc mắc cho người dân khi liên hệ thực hiện thủ tục hành chính qua số điện thoại 0272.3979.299 cũng như công khai số điện thoại của Ban Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, trách nhiệm, tinh thần, thái độ, chất lượng phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh được nâng lên. Ngoài ra, công tác triển khai chuyển đổi số, xây dựng, phát triển chính quyền số tiếp tục được các cơ quan, đơn vị quan tâm, tập trung thực hiện, bảo đảm 100% các dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn tỉnh Long An.

Đặc biệt, từ khi ứng dụng Long An Số được triển khai, đây là kênh tương tác hai chiều giữa người dân và chính quyền trong tỉnh. Ứng dụng trên di động này cho phép người dân tiếp cận các dịch vụ số, dịch vụ thông minh về y tế, giáo dục,... cũng như cập nhật tình hình phát triển kinh tế, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội,...

Qua đó, người dân, doanh nghiệp cũng có thể gửi phản ánh, kiến nghị các vấn đề về hạ tầng kỹ thuật đô thị, kinh tế - xã hội, an ninh, trật tự đô thị, các chủ trương,... Ứng dụng còn hỗ trợ theo dõi quá trình xử lý và đánh giá mức độ hài lòng về kết quả xử lý của các cơ quan chính quyền.

Thời gian tới, tỉnh Long An tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, góp phần xây dựng chính quyền kiến tạo, phát triển, liêm khiết, hành động, phục vụ.

Nguồn: baolongan.vn

BẾN TRE: GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KỊP THỜI, THỐNG NHẤT, HIỆU QUẢ

Thời gian qua, việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bến Tre đảm bảo kịp thời, thống nhất, hiệu quả theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Từ đó, góp phần tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch tại cơ quan hành chính nhà nước, hướng đến xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch vì Nhân dân phục vụ.

Xây dựng nền hành chính hiện đại, hiệu quả

Về công tác tổ chức và vận hành Bộ phận Một cửa, tỉnh Bến Tre đã thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Đây là đơn vị hành chính đặc thù trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, đi vào hoạt động ổn định từ tháng 5/2019 đến nay. Trung tâm được bố trí tại tầng trệt Tòa nhà làm việc các sở, ngành tỉnh, cơ sở vật chất khang trang, bố trí đầy đủ các trang thiết bị phục vụ việc Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh. Tổng số công chức, viên chức được cử làm việc tại trung tâm là 28 người.

Bên cạnh đó, Bộ phận Một cửa tại 9/9 huyện, thành phố và 157/157 xã, phường, thị trấn luôn được kiện toàn. Bộ phận Một cửa các cấp hoạt động ổn định, đi vào nền nếp, tạo điều

kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi đến thực hiện thủ tục hành chính. Tổng số công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện là 97 người (trung bình 10 người/huyện). Cấp xã, thành lập Bộ phận Một cửa của 157/157 xã, phường, thị trấn. Tổng số công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã là 612 người (trung bình 1 Bộ phận Một cửa cấp xã có 4 người). Bộ phận Một cửa cấp huyện, xã được bố trí các trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu tiếp nhận hồ sơ (HS) và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Theo thống kê, tính đến ngày 26/4/2024, tổng số thủ tục hành chính đang thực hiện tiếp nhận trên địa bàn tỉnh là 1.800 thủ tục hành chính; trong đó, cấp tỉnh 1.441 thủ tục hành chính, cấp huyện 243 thủ tục hành chính, cấp xã 116 thủ tục hành chính. Tỉnh Bến Tre đã triển khai thực hiện Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính (phi địa giới hành chính) từ ngày 01/12/2022 theo Quyết định số 2491/QĐ-UBND ngày 7/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre, với tổng số thủ tục hành chính thực hiện là 79 thủ tục hành chính. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến 1.475/1.800 thủ tục (đạt 81,94% so với tổng số thủ tục hành chính của tỉnh); trong đó, đã tích hợp, công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia là 1.273 dịch vụ công trực tuyến, đạt tỷ lệ 73,71%.

Năm 2023, toàn tỉnh Bến Tre đã tiếp nhận, giải quyết 1.105.825 hồ sơ thủ tục hành chính; trong đó, cấp tỉnh 434.100 hồ sơ (có 52.325 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến); cấp huyện 42.459 hồ sơ (có 7.460 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến); cấp xã 629.266 hồ sơ (có 61.016 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến). Trong Quý I/2024, toàn tỉnh Bến Tre đã tiếp nhận, giải quyết 253.789 hồ sơ; trong đó, cấp tỉnh 118.877 hồ sơ (18.550 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến); cấp huyện 12.968 hồ sơ (2.548 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến); cấp xã 121.944 hồ sơ (20.651 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến). Tỷ lệ hồ sơ số hóa trên địa bàn tỉnh năm 2023 đạt 41,2% và trong Quý I/2024 đạt 63,4% (tăng 22,2% so với năm 2023).

Nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre Trần Ngọc Tam, việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh thời gian qua đảm bảo kịp thời, thống nhất, hiệu quả. Qua đó, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính; hạn chế tình trạng trễ hạn trong giải quyết thủ tục hành chính.

Việc thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp đã góp phần làm thay đổi cơ bản mối quan hệ giữa chính quyền và người dân, tổ chức theo hướng nền hành chính phục vụ, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi đến giao dịch với cơ quan hành chính, giảm được tình trạng cá nhân, tổ chức phải đi lại nhiều lần, gặp nhiều cơ quan để thực hiện thủ tục hành chính. Đồng thời, đảm bảo đúng quy trình giải quyết thủ tục hành chính, tuân thủ các biểu mẫu, lưu trữ đầy đủ thông tin để theo dõi và quản lý hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát góp phần phòng chống tiêu cực trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân.

Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre tiếp tục kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương tăng cường kết nối, chia sẻ đồng bộ hồ sơ thủ tục hành chính từ hệ thống của bộ, ngành

với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; chia sẻ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ quá trình giải quyết thủ tục hành chính của người dân được nhanh chóng, thuận tiện, không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

“Tỉnh Bến Tre sẽ đề nghị Trung ương đánh giá kết quả thi điểm mô hình hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tại một số tỉnh. Qua đó, giới thiệu nhân rộng mô hình để các tỉnh, thành nghiên cứu, tham khảo nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp, phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính”, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trần Ngọc Tam chia sẻ.

Nguồn: baodongkhoi.vn

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do Đảng ta lãnh đạo thời gian qua đã và đang đi vào chiều sâu và đạt được nhiều kết quả quan trọng, trong đó nổi bật là vấn đề phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ, qua đó góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Những kết quả đạt được trong công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Trong những năm qua, ngành Tuyên giáo đã bám sát chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để chủ động tham mưu cho cấp ủy tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nói chung và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ nói riêng bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng, từng thời điểm và tình hình cụ thể.

Công tác tuyên truyền ngày càng được triển khai chủ động và toàn diện, làm nổi bật những kết quả, thành tựu trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng, Nhà nước, các cấp, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả thanh tra, kiểm tra các vụ việc và điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đối với các vụ án tham nhũng, tiêu cực, nhất là các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp, nhạy cảm, được dư luận quan tâm; kết quả xử lý các vụ việc, đối tượng thuộc phạm vi kiểm tra, giám sát của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, như các vụ án xảy ra trong lĩnh vực y tế, giáo dục, ngoại giao, trái phiếu doanh nghiệp, kiểm định phương tiện giao thông...(1), qua đó góp phần quan trọng tạo niềm tin của Nhân dân vào quyết tâm chính trị của Đảng và kết quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

Việc định hướng tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực luôn được tăng cường và thực hiện thường xuyên thông qua các hội nghị, như: giao ban tư tưởng, dư luận xã hội; giao ban báo chí, xuất bản; hội nghị báo cáo viên; cộng tác viên dư luận xã hội...

Bên cạnh đó, đặc biệt chú trọng tới vai trò của báo chí, truyền thông trong tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thông đã xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề, ấn phẩm tuyên truyền sâu sắc, hiệu quả, toàn diện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, từ việc góp ý, xây dựng, hoàn thiện thể chế, đến phản ánh kết quả, kết luận thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, tiêu cực... Nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngày càng đa dạng và phong phú, như: tuyên truyền miệng; cổ động, trực quan; phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử; thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, qua các cuộc thi tìm hiểu về chính sách, pháp luật...

Đặc biệt, hệ thống tuyên giáo các cấp đã tổ chức triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng văn hóa trong công tác tổ chức, cán bộ, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, tự phê bình và phê bình trong công tác cán bộ.

Có thể khẳng định, trong thời gian qua công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nói chung và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ nói riêng ngày càng được đổi mới, tăng cường, góp phần nâng cao nhận thức và tạo đồng thuận cao trong xã hội, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ còn những hạn chế, bất cập, như: nội dung thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; về đấu tranh chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống có lúc còn chậm, chưa kịp thời, mang nặng tính phản ánh, ít tính định hướng, dẫn dắt. Đội ngũ nhà báo, báo cáo viên tham gia trực tiếp cho mảng đề tài trọng yếu này chưa nhiều, phương thức tuyên truyền nhiều khi nặng về hình thức, chưa thực sự đi vào chiều sâu; còn ít bài giới thiệu sinh động, hấp dẫn về những nhân tố mới, điển hình trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; vẫn còn tình trạng một số cơ quan báo chí, truyền thông thiếu nhạy cảm chính trị, thông tin thiếu khách quan, một số ít phóng viên, người làm báo còn lợi dụng nghề nghiệp, lợi dụng việc giám sát, phản biện, phản ánh tham nhũng để những nhiễu, tiêu cực, gây bức xúc trong xã hội, ảnh hưởng đến uy tín, vai trò của báo chí cách mạng.

Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định: “... tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, lãng phí”. Để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ trên, các cấp ủy, tổ chức đảng và hệ thống tuyên giáo các cấp cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, tiếp tục triển khai tuyên truyền, quán triệt và thực hiện có hiệu quả các văn bản liên quan đến công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng của Đảng, Nhà nước, nhất là Luật Phòng, chống tham nhũng; Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kết luận số 23-KL/TW ngày 22/01/2017 của Ban Bí thư khóa XII về tăng cường chỉ đạo, quản lý, phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán

bộ; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực và những văn bản khác có liên quan.

Hai là, nâng cao hơn nữa trách nhiệm của cấp ủy đảng, tính tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, đảng viên. Các cấp ủy, tổ chức đảng phải có tính chiến đấu cao, thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải đấu tranh; chủ động phòng ngừa, tự phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong công tác cán bộ. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương phải luôn gương mẫu, quyết liệt; tự soi, tự sửa; nói đi đôi với làm; trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

Ba là, tăng cường công tác chỉ đạo định hướng, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh phối hợp giữa cơ quan tham mưu với các cơ quan tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật; cơ quan bảo vệ pháp luật để phát huy tối đa các nguồn lực, chủ động nắm bắt thông tin, phát hiện vấn đề, kịp thời tham mưu chỉ đạo, định hướng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quá trình triển khai chỉ đạo định hướng thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

Tăng cường phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Trung ương với các cơ quan chuyên môn liên quan trong chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ. Tăng cường công tác định hướng thông tin, nhất là đối với các nội dung quan trọng, phức tạp, nhạy cảm, trong đó có các vấn đề liên quan đến phòng, chống tiêu cực. Có cơ chế phối hợp giữa cơ quan chuyên môn về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ với cơ quan chỉ đạo định hướng thông tin, tuyên truyền để có cơ chế cung cấp thông tin để định hướng dư luận xã hội và xử lý thông tin một cách nhanh chóng, kịp thời, phù hợp và hiệu quả; đổi mới hình thức thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ. Nội dung thông tin cần kịp thời, chuẩn xác. Thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn, tạo điều kiện cho báo chí, truyền thông tham gia giám sát, kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực một cách thuận lợi và an toàn.

Bốn là, tập trung đào tạo nguồn nhân lực làm công tác thông tin, tuyên truyền bảo đảm vững về bản lĩnh chính trị, trong sáng về phẩm chất đạo đức, có năng lực, kỹ năng nghề nghiệp, hiểu biết sâu rộng về hệ thống chính trị và quy định, quy trình công tác tổ chức cán bộ. Cần phát huy vai trò của báo chí, truyền thông trong công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong công tác cán bộ. Mở lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí hiểu sâu sắc về công tác cán bộ; tăng cường công tác phối hợp để các cơ quan báo chí và người làm báo được tham gia nhiều hơn trong giám sát và phản biện chính sách, góp ý vào việc hoàn thiện thể chế về công tác cán bộ; có cơ chế để lắng nghe, tiếp thu ý kiến phản ánh của các cơ quan báo chí, truyền thông; đồng thời kịp thời khen thưởng các cơ quan báo chí và người làm báo có thành tích

trong công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nói chung và trong công tác cán bộ nói riêng.

Trần Thanh Lâm, Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Trung ương

Nguồn: tcnn.vn

Ghi chú:

(1) Riêng vụ án xảy ra tại Công ty Việt Á đến nay đã khởi tố 30 vụ án, 109 bị can (trong đó 25 địa phương đã khởi tố 28 vụ án, 71 bị can); vụ án xảy ra tại Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao) đã khởi tố 54 bị can; vụ án liên quan đến ngân hàng SCB, Tập đoàn Vạn Thịnh Phát; vụ án xảy ra trong lĩnh vực đăng kiểm đã khởi tố 80 vụ án, 613 bị can tại Cục Đăng Kiểm Việt Nam, 98 Trung tâm và Chi cục đăng kiểm...

CHUYỂN ĐỔI SỐ - “NÚT ĐỘT PHÁ” TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI

“Tỉnh Quảng Nam xác định mục tiêu lâu dài là thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện - đưa tỉnh Quảng Nam vào nhóm các tỉnh, thành phố thực hiện chuyển đổi số tốt”, ông Phạm Hồng Quảng, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông nhấn mạnh.

Theo ông Phạm Hồng Quảng, trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, chuyển đổi số là một nội dung quan trọng, là giải pháp chính, là xu thế tất yếu và là cơ hội cho các địa phương, các doanh nghiệp vượt lên. Chuyển đổi số không đơn giản là mức ứng dụng và phát triển cao hơn của công nghệ thông tin mà chuyển đổi số là “nút đột phá” trong phát triển kinh tế - xã hội. Khi đó, dữ liệu và công nghệ số sẽ làm thay đổi toàn diện mô hình hoạt động, quy trình sản xuất, cách thức cung cấp sản phẩm, kết quả đầu ra của quá trình sản xuất, kinh doanh trong xã hội.

Ông Phạm Hồng Quảng, hiện lộ trình chuyển đổi số ở tỉnh Quảng Nam đang triển khai theo đúng chủ trương, chiến lược của Chính phủ về Chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số...

Về lộ trình cụ thể, tỉnh Quảng Nam xác định mục tiêu lâu dài là thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn tỉnh, đưa tỉnh Quảng Nam vào nhóm các tỉnh, thành phố thực hiện chuyển đổi số tốt; hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích, phục vụ tối đa nhu cầu sản xuất, kinh doanh cũng như sinh hoạt cộng đồng của người dân; tạo môi trường khởi nghiệp sáng tạo, chủ động tiếp cận và tận dụng các cơ hội của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát triển kinh tế số, kinh tế chia sẻ; khuyến khích, hỗ trợ để hình thành các doanh nghiệp số có đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Chuyển đổi số đã tạo ra các giá trị mới

Phóng viên: Ông có thể khái quát về những kết quả bước đầu đạt được từ quá trình chuyển đổi số của tỉnh đã và đang tạo ra các giá trị mới cụ thể?

Ông Phạm Hồng Quảng: Trong năm 2023, công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam tiếp tục được lãnh đạo tỉnh và các cấp các ngành, địa phương quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, công tác chuyển đổi số ngày càng lan tỏa và được thực hiện đồng bộ, toàn diện trên các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh, với 3 trụ cột chính là Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số. Trong đó, triển khai chính quyền số là một nội dung trong chuyển đổi số, là quá trình ứng dụng công nghệ thông tin, đưa toàn bộ hoạt động của cơ quan nhà nước lên môi trường số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, đổi mới mô hình hoạt động, thay đổi cách thức cung cấp dịch vụ dựa trên công nghệ số và dữ liệu, nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính.

Tiếp tục duy trì, phát huy các kết quả, nền tảng chuyển đổi số đạt được cũng như triển khai đầu tư, xây dựng và đưa vào vận hành các nền tảng mới, ứng dụng dùng chung tạo nền tảng để hình thành Chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh, qua đó góp phần phục vụ đắc lực cho công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo, nâng cao hiệu quả quản lý của các cơ quan nhà

nước, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, góp phần thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Các dịch vụ công toàn trình ngày càng được cải tiến và thuận tiện giúp giảm thời gian, chi phí giải quyết thủ tục hành chính, đem lại sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp...

Các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh được tập trung tại trung tâm nhằm đảm bảo khả năng bảo vệ các ứng dụng, dịch vụ, dữ liệu dùng chung, cũng như tránh tình trạng phát triển ứng dụng, dịch vụ manh mún, riêng lẻ tại các cơ quan, đơn vị.

Có thể thấy, chuyển đổi số đã tạo ra các giá trị mới, tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Nam. Việc áp dụng công nghệ thông tin và dịch vụ công trực tuyến giúp rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, tăng cường tính chính xác và tiết kiệm tài nguyên.

Chuyển đổi số đã thúc đẩy môi trường kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ công; Đồng thời, tạo ra môi trường khuyến khích sáng tạo và đổi mới.

Trong thời gian qua, các Tổ công nghệ số cộng đồng được thành lập, triển khai được xem là những “cánh tay nối dài” của chính quyền địa phương nhằm hướng dẫn, tuyên truyền đến người dân, hộ gia đình sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các nội dung về chuyển đổi số...

Sẵn sàng chia sẻ, liên thông, kết nối dữ liệu

Phóng viên: Hạ tầng số là một trong những yếu tố quan trọng để triển khai thành công về chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh. Ông đánh giá thế nào về hạ tầng số ở địa phương và có đề xuất đầu tư?

Ông Phạm Hồng Quảng: Tính đến nay, toàn tỉnh Quảng Nam có 1.428.322 thuê bao điện thoại. Tỷ lệ thuê bao điện thoại thông minh đạt 76,8%. Đã triển khai kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng đến 100% các xã trên địa bàn tỉnh.

Tỉnh Quảng Nam đã và đang triển khai đầu tư: Dự án Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025 với các hạng mục: Nâng cấp hạ tầng Trung tâm dữ liệu tỉnh, bảo đảm năng lực triển khai Chính quyền số; Nâng cấp, mở rộng hệ thống mạng WAN của tỉnh kết nối đến cấp xã; Xây dựng Kho cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Quảng Nam; Xây dựng các bộ cơ sở dữ liệu mở, Cổng dịch vụ dữ liệu mở của tỉnh; Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành an toàn thông tin (SOC) toàn tỉnh đến nay một số hạng mục đã hoàn thành và đưa vào sử dụng có hiệu quả. Dự án nâng cấp, triển khai hệ thống lưu trữ điện tử dùng chung của tỉnh và hệ thống chữ ký số tập trung...

Việc xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu nhằm đảm bảo năng lực triển khai Chính quyền số và đô thị thông minh tại tỉnh Quảng Nam, đóng vai trò nền tảng, kết nối các hệ thống thông tin giữa các cơ quan Nhà nước trên địa bàn Quảng Nam; sẵn sàng chia sẻ, liên thông, kết nối với các hệ thống thông tin của các tỉnh, thành, Bộ ngành thông qua hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương.

Trung tâm tích hợp dữ liệu là công trình thuộc dự án Xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, do Sở Thông tin và Truyền thông làm

chủ đầu tư. Tổng kinh phí là 249 tỷ đồng từ nguồn ngân sách Trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam đã ủy quyền cho Sở Thông tin và Truyền thông vận hành Trung tâm tích hợp dữ liệu. Hiện nay, Trung tâm tích hợp dữ liệu sử dụng hiệu quả, đảm bảo yêu cầu của tỉnh đặt ra, bảo đảm cho các hoạt động chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng an toàn, hiệu quả.

Nguồn: vietnamnet.vn

QUẢNG TRỊ: GÓP PHẦN TẠO BƯỚC CHUYỂN BIẾN TÍCH CỰC TRONG CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Ông Lê Hữu Phước, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị đã có cuộc trả lời phỏng vấn Báo Quảng Trị.

Phóng viên: Thưa ông! Đến tháng 7/2024, tròn 5 năm Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị đi vào hoạt động. Nhân dịp này, đề nghị ông cho biết những kết quả nổi bật mà trung tâm đã đạt được trong việc phục vụ hành chính công, tạo bước chuyển biến tích cực trong cải cách thủ tục hành chính của tỉnh.

Ông Lê Hữu Phước: Trong 5 năm qua, kết quả nổi bật mà trung tâm đạt được đó là ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính trên địa bàn toàn tỉnh Quảng Trị. Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính đã được ứng dụng rộng rãi ở các đơn vị, địa phương. Công chức, viên chức và cán bộ lãnh đạo đều tham gia giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống công nghệ. Qua đó, đảm bảo thời hạn theo quy định, giảm bớt giấy tờ và các quy trình không cần thiết, nâng cao hiệu quả hành chính nhà nước.

Đối với người dân và doanh nghiệp, thông qua hệ thống (Cổng dịch vụ công tỉnh Quảng Trị) đều có thể giám sát tiến độ giải quyết hồ sơ đã nộp, phản ánh kiến nghị đối với sự chậm trễ của các cơ quan nhà nước.

Kể từ khi ứng dụng hệ thống công nghệ trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn toàn tỉnh đã luôn vượt trên 99% (năm 2019 là 99,2% và năm 2023 là 99,37%); tỷ lệ hồ sơ trễ hạn được kiểm soát và chiều hướng giảm mạnh (năm 2019: tỷ lệ hồ sơ trễ hạn là 0,8 % và năm 2023 là 0,63 %).

Ứng dụng công nghệ thông tin trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính và Cổng dịch vụ công có thể chưa hoàn hảo nhưng đã góp phần minh bạch hóa quá trình nộp, giải quyết và trả kết quả trong nội bộ các cơ quan nhà nước và minh bạch giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp.

Vấn đề quan trọng còn lại là tùy vào đối tượng sử dụng công nghệ. Nếu người lãnh đạo, công chức, viên chức sử dụng thành thạo hệ thống công nghệ sẽ giúp công tác quản lý và xử lý công việc nhanh hơn ở mọi nơi, mọi lúc, làm việc khoa học và hiệu quả hơn. Ngược lại,

những lãnh đạo, công chức, viên chức chưa làm chủ công nghệ, còn phụ thuộc nhiều vào giải quyết bằng giấy tờ hành chính thì sẽ mất thêm thời gian và hiệu suất giải quyết thủ tục hành chính chắc chắn sẽ bị ảnh hưởng.

Sự thay đổi tích cực tiếp theo là thái độ làm việc chuyên nghiệp và tinh thần phục vụ người dân, doanh nghiệp chu đáo hơn của đội ngũ công chức Tổ tiếp nhận và trả kết quả ở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Tổ tiếp nhận và trả kết quả từ lúc thành lập gồm có 17 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 2 cơ quan Bảo hiểm xã hội và Công an tỉnh được chia thành 25 quầy, với 25 công chức, viên chức do các cơ quan, đơn vị cử đến để tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Tháng 8/2020, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị phương án gom còn lại 19 quầy. Sáng kiến gom quầy đã giảm được số lượng công chức, viên chức của các sở, ngành biệt phái đến làm việc tại trung tâm, giúp các sở, ngành có thêm công chức, viên chức để làm việc chuyên môn tại cơ quan, đơn vị mình nhưng chất lượng tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả vẫn đảm bảo đúng quy định.

Từ năm 2019 đến nay, đã có 232 lượt công chức các sở, ngành cấp tỉnh thay nhau lên trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm. Công chức đến làm việc tại trung tâm được trang bị đầy đủ máy móc, thiết bị, máy tính, máy scan, điện thoại, máy photocopy để đảm bảo thực hiện công việc thuận lợi nhất.

Ngoài ra, Trung tâm đã xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, lấy thái độ phục vụ người dân và doanh nghiệp làm chuẩn mực, lấy hiệu quả tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ tiếp nhận và xử lý trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính để đo lường chất lượng. Hành vi, thái độ của công chức bộ phận tiếp nhận tại trung tâm đã có nhiều thay đổi tích cực.

Bây giờ, người dân, doanh nghiệp khi bước vào trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị sẽ cảm thấy thoải mái, tự tin khi được đón tiếp, hướng dẫn tận tình bởi những cán bộ có chuyên môn. Sự tiếp xúc giữa người dân và doanh nghiệp với cán bộ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ở trung tâm thân thiện, dân chủ và mang tính phục vụ rõ ràng hơn.

Bên cạnh đó, công chức cũng tự điều chỉnh hành vi của mình trong công việc vì xung quanh là không gian mở dưới sự quan sát của nhiều người dân đi làm thủ tục hành chính, áp lực so sánh với các công chức cơ quan khác đang cùng làm việc xung quanh và sự giám sát của cán bộ trung tâm. Nhìn chung, công chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị đang tự thay đổi chính mình theo đúng ý nghĩa đích thực là phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị ra đời không trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính nhưng đóng góp như chất xúc tác tích cực, tạo sự thay đổi đối với các phòng chuyên môn của các đơn vị, địa phương. Thực chất thủ tục hành chính được giải quyết nhanh, kịp thời tùy thuộc rất nhiều vào cơ quan chuyên môn của các đơn vị, địa phương.

Trong 5 năm qua, từ tháng 7/2019 đến tháng 5/2024 đã có 75.288 quy trình của 3.072 thủ tục hành chính được số hóa điện tử trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính. Việc điện tử hóa này đã giúp làm rõ trách nhiệm đến từng cán bộ chuyên môn và các cấp quản lý. Qua đó, cấp thẩm quyền kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh những đơn vị, địa phương có nhiều hồ sơ trễ hạn.

Kết quả tích cực tiếp theo của Trung tâm Phục vụ hành chính công chính là tạo ra dữ liệu trung thực, tạo cơ sở để đánh giá cải cách hành chính của tỉnh Quảng Trị. Không còn hiện tượng báo cáo theo cảm tính, báo cáo dựa theo diễn giải không có số liệu minh chứng.

Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của trung tâm ghi lại một cách trung thực số liệu đo lường các chỉ số như tỷ lệ hồ sơ trễ hạn, tỷ lệ số hồ sơ phát sinh trực tuyến, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, phản ánh của người dân, số lượng hồ sơ trễ hạn có xin lỗi, trách nhiệm các đơn vị liên quan hồ sơ trễ hạn (kể cả trách nhiệm của đơn vị liên thông)...

Một ví dụ về dữ liệu dịch vụ công trực tuyến được ghi lại như: năm 2019, khi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị bắt đầu thành lập, tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh là 390 dịch vụ công/1.725 thủ tục hành chính (đạt 22,61%) và chưa có dịch vụ công trực tuyến nào được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Sau 5 năm, thủ tục hành chính đủ điều kiện, được thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại địa phương: 1.721 thủ tục (trong đó: 748 dịch vụ công một phần, 973 dịch vụ công toàn trình). Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ 83,95%.

Để hỗ trợ thủ trưởng, người đứng đầu các đơn vị, địa phương chỉ đạo công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị mình, Trung tâm đều có báo cáo đánh giá và cung cấp dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính của từng đơn vị, địa phương định kỳ hằng tháng, quý và năm. Với dữ liệu chính xác và minh bạch như vậy, nếu người đứng đầu các đơn vị, địa phương phát huy được vai trò lãnh đạo, chỉ đạo thì sẽ tạo nhiều thay đổi mạnh mẽ đến công cuộc cải cách hành chính của tỉnh Quảng Trị.

Tóm lại, mô hình Bộ phận “Một cửa” nói chung, Trung tâm Phục vụ hành chính công nói riêng đã và đang góp phần đổi mới và nâng cao năng lực hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao năng lực và trách nhiệm của cán bộ, công chức nhà nước bằng việc xác định rõ trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan các cấp và của từng cán bộ, công chức, góp phần tăng cường năng lực, trách nhiệm của cán bộ, công chức; kỹ năng nghiệp vụ hành chính cũng như tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng cao.

Mối quan hệ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính cho Nhân dân ngày càng thắt chặt. Việc tiếp nhận, thụ lý và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đã ngăn chặn tình trạng sách nhiễu người dân, doanh nghiệp. Mặt khác, giúp các phòng, ban có điều kiện tập trung và chủ động giải quyết công việc thuộc thẩm quyền chuyên môn.

Hoạt động của Bộ phận “Một cửa” góp phần tạo lập niềm tin của Nhân dân vào cơ quan nhà nước. Sự đổi mới hoạt động của cơ quan hành chính và thái độ phục vụ thân thiện của cán bộ, công chức đã đem đến sự hài lòng cho Nhân dân khi giải quyết công việc.

Sự công khai, minh bạch mọi thủ tục hành chính, thời gian giải quyết và các loại phí đã hạn chế tình trạng quan liêu, tham nhũng. Đồng thời, đảm bảo cho mỗi người dân có thể tham gia vào hoạt động giám sát và quản lý hành chính nhà nước.

Phóng viên: Ông cho biết thêm, thời gian tới, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh sẽ triển khai những giải pháp như thế nào để hoạt động hiệu quả hơn nữa, góp phần từng bước đổi mới, cải cách thủ tục hành chính của tỉnh Quảng Trị?

Ông Lê Hữu Phước: Thời gian tới, việc quan trọng đầu tiên là nâng cấp hệ thống giải quyết thủ tục hành chính vì hệ thống hiện tại sau 5 năm hoạt động đã quá tải. Một yếu tố quan trọng của hệ thống nâng cấp sắp tới là việc ứng dụng kho dữ liệu cá nhân và tổ chức. Các kết quả thủ tục hành chính được lưu giữ dưới dạng số hóa trong kho cá nhân và tổ chức trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính sẽ được tái sử dụng.

Nhờ vậy, người dân, doanh nghiệp sẽ không cần phải mang các bản giấy khi đi làm thủ tục hành chính và có thể sử dụng bản điện tử để thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Với ứng dụng này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ cũng như giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Thứ hai, việc cần làm là tổ chức lại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị đã đồng ý chủ trương cho phép trung tâm đổi mới về tổ chức cũng như bố trí trụ sở mới để đảm bảo phục vụ người dân thuận lợi hơn, hiệu quả hơn.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh sẽ được xây dựng theo hướng bổ sung thêm chức năng kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn toàn tỉnh, trực tiếp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị chỉ đạo cải cách thủ tục hành chính. Bên cạnh đó, trung tâm cũng đang tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị đề xuất Bộ Nội vụ thống nhất kiện toàn bộ máy Trung tâm Phục vụ hành chính công trên toàn quốc theo hướng công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả sẽ thuộc biên chế của trung tâm quản lý.

Với con người của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc về Trung tâm thay vì thuộc về các sở như hiện nay và với quyền hạn được bổ sung, Trung tâm tin tưởng sẽ phát huy hơn nữa thế mạnh của mình trong công tác đánh giá, tham mưu và triển khai đổi mới thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

Thứ ba, Trung tâm sẽ chú trọng hơn trong khâu hỗ trợ người dân và doanh nghiệp cả trực tiếp và trực tuyến. Trong thời gian tới, Trung tâm sẽ đề nghị bố trí thêm cán bộ thông thạo pháp luật và nghiệp vụ để hướng dẫn người dân, doanh nghiệp trong việc rà soát thành phần hồ sơ trước khi làm việc với công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Cán bộ Trung tâm cũng trực tiếp hướng dẫn sử dụng máy tính của Trung tâm để thao tác thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến để người dân biết cách và lần sau không phải đến trực tiếp làm thủ tục.

Ngoài ra, Trung tâm tăng cường đối thoại, giải đáp thắc mắc của người dân và doanh nghiệp qua đường dây nóng, qua trang fanpage của trung tâm trên facebook và zalo để nâng cao nhận thức của người dân về giải quyết thủ tục hành chính. Những phản ánh của người dân

về các cơ quan công quyền trong giải quyết thủ tục hành chính sẽ được nêu công khai trên hệ thống, làm cơ sở để các đơn vị, địa phương có các giải pháp thay đổi.

Thứ tư, Trung tâm nâng cao nghiệp vụ phân tích dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính. Dữ liệu được phân tích sẽ trở thành minh chứng rõ nét về thực chất giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị và sẽ là cơ sở để tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị chỉ đạo cải thiện Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh. Công tác tham mưu dựa trên dữ liệu sẽ được làm thường xuyên và quyết liệt để giúp người đứng đầu các đơn vị, địa phương cùng tham gia giải quyết những “điểm nghẽn”, những khó khăn và ngày càng nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

Để những giải pháp trên triển khai hiệu quả đòi hỏi sự vào cuộc của mỗi công chức, viên chức Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, sự tham gia tích cực của các cơ quan, đơn vị, của người dân, doanh nghiệp và đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo sát sao, trực tiếp vào cuộc của các cấp lãnh đạo, thủ trưởng, người đứng đầu các đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh.

Phóng viên: Xin cảm ơn ông!

Nguồn: baoquangtri.vn

ĐẮK NÔNG: NỮ CÁN BỘ TIÊU BIỂU, TẬN TỤY

Tốt nghiệp Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (TP. Hồ Chí Minh) chuyên ngành Cảnh sát hình sự, Thiếu tá Bùi Thị Phụng được điều động về công tác tại Phòng Tham mưu Công an tỉnh, đến tháng 6 năm 2021 tiếp tục được điều động, bổ nhiệm Đội trưởng Đội Quản lý xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Đắk Nông.

Được đào tạo bài bản ở lĩnh vực Cảnh sát hình sự nhưng Thiếu tá Phụng lại "bén duyên" và thể hiện được năng lực, sở trường ở lĩnh vực công tác tham mưu và công tác quản lý xuất nhập cảnh, mạnh dạn tham gia các cuộc thi tìm hiểu và các công trình nghiên cứu đề tài khoa học của ngành. Chỉ tính riêng trong 2 năm gần đây, Thiếu tá Phụng đã tham gia 5 cuộc thi viết do Công an tỉnh, Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh phát động, kết quả đạt 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 1 giải B, 1 giải ba; 1 giải khuyến khích.

Cũng trong thời gian này, Thiếu tá Bùi Thị Phụng tham gia thành viên Ban Chủ nhiệm đề tài khoa học cấp Bộ "Phần mềm quản lý công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của Công an cấp tỉnh" và là Chủ nhiệm đề tài khoa học cấp cơ sở: "Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng trong bảo đảm an ninh trật tự của lực lượng Công an xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông".

Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người chỉ huy, những năm qua, Thiếu tá Bùi Thị Phụng đã luôn gương mẫu trong lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác, cùng toàn thể cán bộ chiến sĩ trong đội tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công tác

Quản lý xuất nhập cảnh nhất là các quy định về thủ tục, trình tự cấp hộ chiếu phổ thông, giấy thông hành xuất nhập cảnh cho công dân, trong đó chú trọng đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính. Do đó, Đội Quản lý xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam đã được Bộ Công an tặng 1 Bằng khen, Cục Quản lý xuất nhập cảnh tặng 2 Giấy khen, Giám đốc Công an tỉnh tặng 1 Giấy khen, liên tục 2 năm liền là "Đơn vị Quyết thắng".

Trong quá trình tiếp xúc, giải quyết thủ tục hành chính cho nhân dân, Thiếu tá Phụng và cán bộ chiến sĩ trong đơn vị luôn quán triệt và thực hiện tốt theo phương châm "5 tăng, 3 giảm", trong đó tăng số lượng cán bộ chiến sĩ trực tiếp thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính; tăng thời gian làm việc; tăng cường ý thức, trách nhiệm, thái độ làm việc; tăng cường tuyên truyền pháp luật gắn với tuyên truyền cải cách hành chính. Cùng với đó, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính về xuất nhập cảnh; giảm giấy tờ, thủ tục không cần thiết. Phương châm này mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác cũng như tạo dựng được niềm tin ở nhân dân đối với cán bộ chiến sĩ lực lượng Quản lý xuất nhập cảnh.

Được phân công trực tiếp tham mưu và triển khai thủ tục hành chính công trực tuyến mức độ 4 trong tiếp nhận và xử lý hồ sơ cấp, đổi hộ chiếu phổ thông cho công dân Việt Nam, Thiếu tá Phụng đã cùng với tập thể chủ động tìm hiểu và tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến đông đảo người dân với nhiều nội dung trực quan sinh động, dễ hiểu, dễ thực hiện, dễ biết và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến. Qua đó góp phần nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ cấp, đổi hộ chiếu trực tuyến luôn đạt 100%. Ngoài ra, Thiếu tá Phụng tham mưu xây dựng và triển khai 2 sáng kiến "Ứng dụng mã QR code trong hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh" và "Đổi mới công tác tuyên truyền, hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh".

Với những nỗ lực, cống hiến, chỉ tính riêng từ năm 2020 đến nay, Thiếu tá Bùi Thị Phụng được Bộ trưởng Bộ Công an, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh tặng 3 Bằng khen, Cục trưởng Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Giám đốc Công an tỉnh Đắk Nông tặng 13 Giấy khen và Giám đốc Công an tỉnh công nhận, vinh danh vào "Sổ vàng lập công, mỗi ngày một việc tốt vì nhân dân"; liên tục 4 năm đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở". Đặc biệt Thiếu tá Bùi Thị Phụng vinh dự là 1 trong 10 cá nhân trong lực lượng Quản lý xuất nhập cảnh toàn quốc vừa được tặng Giải thưởng "Gương mặt trẻ Quản lý xuất nhập cảnh tiêu biểu".

Nguồn: cadn.com.vn

CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỚI

*** Ngày 09/5/2024, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 68/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.**

Nghị quyết nêu rõ, việc xây dựng và ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới nhằm thống nhất trong chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai quyết liệt, hiệu quả, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW.

Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 42-NQ/TW, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, các chỉ tiêu cụ thể, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm triển khai đến năm 2030 để Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

Một trong những nhiệm vụ, giải pháp Chương trình đề ra là nâng cao năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước về chính sách xã hội. Trong đó, rà soát cơ chế, chính sách hiện hành, tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về chính sách xã hội đảm bảo thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 42-NQ/TW trong từng giai đoạn phát triển của đất nước và tiệm cận với tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo bình đẳng giới và tính bền vững của chính sách xã hội. Hằng năm công bố mức sống tối thiểu làm căn cứ xác định các chuẩn chính sách xã hội.

Thực hiện việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về chính sách xã hội từ Trung ương đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đổi mới phương thức quản lý, điều hành, phối hợp; tăng cường phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong tiếp cận chính sách xã hội và nâng cao vai trò giám sát của Nhân dân. Thực hiện lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí để đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến thực hiện chính sách xã hội.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, đánh giá định kỳ việc thực hiện Nghị quyết; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi trục lợi chính sách, vi phạm pháp luật; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc thực hiện chính sách xã hội. Xây dựng, triển khai bộ chỉ tiêu giám sát đánh giá, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ, ngành

theo lĩnh vực đã phân công, định kỳ báo cáo cơ quan thường trực là Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Chính phủ.

Tôn vinh toàn diện và đầy đủ đối với người có công với cách mạng; tiếp tục quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người có công, nhất là người ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, người gặp khó khăn trong cuộc sống; thực hiện việc hoàn thiện thể chế, chính sách, điều chỉnh nâng mức chuẩn trợ cấp, phụ cấp ưu đãi theo hướng là mức cao nhất trong các chính sách xã hội, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội; ưu tiên chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ nhà ở, giáo dục, đào tạo, việc làm, vay vốn, phát triển sản xuất và tiếp cận các dịch vụ xã hội cho người có công và thân nhân. Bảo đảm người có công và gia đình người có công phải có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú.

Tiếp tục khuyến khích tổ chức, cá nhân và toàn xã hội thực hiện các phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", phát huy truyền thống đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", tích cực xây dựng, tu bổ, tôn tạo mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ, các công trình ghi công liệt sĩ.

Hoàn thành cơ bản việc giải quyết tồn đọng trong chính sách người có công, nhất là công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin; hoàn thiện hệ thống thông tin, dữ liệu về người có công.

Phát triển hệ thống bảo hiểm xã hội linh hoạt, đa dạng, đa tầng, hiện đại, hội nhập quốc tế bao phủ được toàn bộ lực lượng lao động. Đổi mới chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện; tăng cường hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho nông dân, người nghèo, người thu nhập thấp, lao động khu vực phi chính thức.

Đổi mới hoạt động bảo hiểm thất nghiệp theo hướng chú trọng đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp, nâng cao hiệu quả tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động bị thất nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo kỹ năng, duy trì việc làm cho người lao động để chủ động phòng ngừa, giảm thiểu thất nghiệp.

Phát triển mạng lưới dịch vụ trợ giúp xã hội đối với trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người bị bạo lực gia đình và người bị bạo lực trên cơ sở giới; xây dựng đội ngũ làm công tác xã hội chuyên nghiệp; đẩy mạnh công tác phòng ngừa, phát hiện, can thiệp sớm, hỗ trợ kịp thời người gặp khó khăn trong cuộc sống, góp phần xây dựng cộng đồng phát triển bền vững; kết nối, đẩy mạnh các hoạt động trợ giúp pháp lý trong các chương trình, chính sách về an sinh xã hội.

Hoàn thiện hệ thống trợ giúp xã hội theo hướng quan tâm cả đời sống vật chất và tinh thần, giúp người dân kịp thời khắc phục khó khăn do tác động của khủng hoảng kinh tế, xã hội, thiên tai, dịch bệnh và các rủi ro khác.

*** Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 48/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.**

Theo đó, sửa đổi, bổ sung Điều 23 Nghị định số 130/2018/NĐ-CP. Hồ sơ cấp chứng thư số của thuê bao:

1. Đơn đề nghị cấp chứng thư số dạng bản giấy hoặc điện tử theo mẫu của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng.

2. Hồ sơ, tài liệu kèm theo bao gồm: Đối với cá nhân: Thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước hoặc hộ chiếu hoặc sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2. Đối với tổ chức: Quyết định thành lập hoặc quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư và thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước hoặc hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức; hoặc sử dụng tài khoản định danh điện tử của tổ chức.

3. Cá nhân, tổ chức có quyền lựa chọn nộp bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc nộp bản sao trình kèm bản chính để đối chiếu hoặc cung cấp dữ liệu điện tử để tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng sử dụng, khai thác theo quy định tại Khoản 4.

4. Trường hợp cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức cung cấp hoặc sử dụng thông tin trong thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước hoặc thông tin trong tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của cá nhân hoặc thông tin trong tài khoản định danh của tổ chức thì tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (đã có văn bản chấp thuận cho phép thực hiện kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử theo quy định pháp luật về định danh và xác thực điện tử hoặc có đầy đủ phương tiện đọc dữ liệu trong chip điện tử, dữ liệu trong tài khoản định danh điện tử mức độ 2) khai thác dữ liệu trong chip điện tử, dữ liệu của tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của cá nhân, tài khoản định danh điện tử của tổ chức, không yêu cầu cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức nộp các hồ sơ, tài liệu theo quy định tại khoản 3 nêu trên.

5. Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng có trách nhiệm cung cấp các tiện ích hoặc ứng dụng để thực hiện phương thức tiếp nhận điện tử.

Về chứng thư số, chữ ký số nước ngoài tại Việt Nam, Nghị định sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 46 Nghị định số 130/2018/NĐ-CP về điều kiện cấp giấy phép sử dụng như sau:

Đối với thuê bao sử dụng chứng thư số nước ngoài tại Việt Nam phải có một trong các giấy tờ sau hoặc tài khoản định danh điện tử để xác thực thông tin trên chứng thư số: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đầu tư, quyết định thành lập, quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với tổ chức; chứng minh nhân dân, căn cước công dân, hộ chiếu đối với cá nhân; Tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đối với cá nhân; tài khoản định danh điện tử của tổ chức đối với tổ chức; Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam đối với thuê bao là tổ chức, cá nhân nước ngoài; Trường hợp được ủy quyền sử dụng chứng thư số phải có ủy quyền cho phép hợp pháp sử dụng chứng thư số và thông tin thuê bao được cấp chứng thư số phải phù hợp với thông tin trong văn bản ủy quyền cho phép.

*** Ngày 07/5/2024, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 381/QĐ-TTg phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.**

Theo Quyết định, cắt giảm, đơn giản hóa 12 thủ tục hành chính thuộc 4 nhóm ngành nghề kinh doanh sau: Hoạt động kinh doanh của các Ngân hàng thương mại; hoạt động kinh doanh của các tổ chức tín dụng phi ngân hàng; hoạt động kinh doanh của ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô; hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

Trong đó, đối với thủ tục hành chính chấp thuận mua, bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn; mua, bán, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến trở thành cổ đông lớn của ngân hàng thương mại, nội dung cắt giảm, đơn giản hóa là bãi bỏ việc cổ đông lớn phải thực hiện thủ tục chấp thuận mua, bán, chuyển nhượng cổ phần.

Việc bãi bỏ trên nhằm giúp cắt giảm thời gian, chi phí, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là cổ đông lớn khi thực hiện việc mua, bán, chuyển nhượng cổ phần; đồng thời, nội dung cắt giảm cũng phù hợp với quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 37 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 (đã bãi bỏ quy định Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận việc mua, bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài).

Đồng thời, Quyết định cũng bãi bỏ một số thủ tục hành chính.

Thủ tục chấp thuận mua bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn và bên mua, bên nhận chuyển nhượng dự kiến là cổ đông thường; mua bán, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến cổ đông lớn trở thành cổ đông thường của tổ chức tín dụng phi ngân hàng được bãi bỏ nhằm cắt giảm thời gian, chi phí, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện.

Bãi bỏ các thủ tục chuyển đổi quỹ tín dụng nhân dân Trung ương và cấp giấy phép thành lập ngân hàng hợp tác xã; thủ tục cấp giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng hợp tác xã vì lý do: Ngân hàng hợp tác xã là ngân hàng của tất cả quỹ tín dụng nhân dân, do các quỹ tín dụng nhân dân và một số pháp nhân khác góp vốn thành lập nhằm mục tiêu chủ yếu là liên kết hệ thống, hỗ trợ tài chính, điều hòa vốn trong hệ thống quỹ tín dụng nhân dân. Đến nay, ngân hàng hợp tác xã đã được thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ quỹ tín dụng nhân dân Trung ương và là ngân hàng duy nhất của các quỹ tín dụng nhân dân. Do vậy, chỉ có duy nhất ngân hàng hợp tác xã hiện nay và sẽ không thực hiện cấp phép thành lập mới ngân hàng hợp tác xã nữa.

Thủ tục đăng ký thực hiện chương trình thưởng cổ phiếu phát hành ở nước ngoài có đối tượng tham gia là người lao động có quốc tịch Việt Nam cũng được bãi bỏ giúp cắt giảm thời gian, chi phí, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện. Đồng thời, việc bãi bỏ phù hợp với Đề án định hướng lộ trình tự do hóa các giao dịch vốn của Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1590/QĐ-TTg ngày 11/8/2016.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

*** Ngày 03/5/2024, Bộ trưởng Bộ Tài chính ký ban hành Thông tư số 27/2024/TT-BTC quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tài chính tại chính quyền địa phương.**

Theo Thông tư, nguyên tắc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là các cơ quan theo thẩm quyền có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý nhằm phòng ngừa tham nhũng.

Việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị. Việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong đơn vị.

Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc để trù dập công chức, viên chức. Không thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

Thông tư nêu rõ, danh mục thuộc lĩnh vực tài chính phải thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác gồm: 1. Phân bổ ngân sách; 2. Kế toán, Kế toán trưởng; 3. Mua sắm công; 4. Thẩm định, kiểm tra và quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; 5. Thẩm định, định giá trong đấu giá.

Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc quy định nêu trên là từ đủ 02 năm đến 05 năm theo quy định (không bao gồm thời gian tập sự của công chức, viên chức).

Định kỳ hằng năm, cấp ủy và người đứng đầu cơ quan phải ban hành, công khai kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác; kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

Việc rà soát, xây dựng kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện trong Quý I hằng năm.

Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cơ quan; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý hoặc giữa các cơ quan trong phạm vi quản lý của chính quyền địa phương.

Đối với cơ quan chỉ có một vị trí trong danh mục vị trí công tác định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan đó thì việc chuyển đổi do người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp lập kế hoạch chuyển đổi chung.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/6/2024.

*** Ngày 03/4/2024, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư số 02/2024/TT-BTP quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành Thi hành án dân sự.**

Mã số ngạch công chức thi hành án dân sự: 1. Chấp hành viên cao cấp Mã số: 03.299; 2. Chấp hành viên trung cấp Mã số: 03.300. 3; Chấp hành viên sơ cấp Mã số: 03.301; 4. Thẩm tra viên cao cấp thi hành án Mã số: 03.230.; 5. Thẩm tra viên chính thi hành án Mã số: 03.231; 6. Thẩm tra viên thi hành án Mã số: 03.232; 7. Thư ký thi hành án Mã số: 03.302. 8. Thư ký trung cấp thi hành án Mã số: 03.303.

Công chức chuyên ngành Thi hành án dân sự phải đáp ứng tiêu chuẩn chung là: Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng; trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công chức theo quy định của pháp luật; nghiêm túc chấp hành sự phân công nhiệm vụ của cấp trên; tuân thủ pháp luật, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, trật tự hành chính; gương mẫu thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan.

Tận tụy, trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan, công tâm và gương mẫu trong thực thi công vụ; lịch sự, văn hóa và chuẩn mực trong giao tiếp, phục vụ nhân dân. Có lối sống và sinh hoạt lành mạnh, khiêm tốn, đoàn kết; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không lợi dụng việc công để mưu cầu lợi ích cá nhân; không quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thường xuyên có ý thức học tập, rèn luyện nâng cao phẩm chất, trình độ, năng lực. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Công chức được đăng ký dự thi nâng ngạch, xét nâng ngạch phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Chính phủ.

Đồng thời, Thông tư cũng quy định cụ thể về chức trách, nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; tiêu chuẩn về trình độ đào tạo bồi dưỡng đối với các ngạch chấp hành viên, thẩm tra viên thi hành án, thư ký thi hành án.

Công chức chuyên ngành thi hành án dân sự được áp dụng Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức trong cơ quan Nhà nước (Bảng 2) ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ) như sau: a) Ngạch Chấp hành viên cao cấp, Thẩm tra viên cao cấp thi hành án được áp dụng hệ số lương công chức loại A3, nhóm A3.1; b) Ngạch Chấp hành viên trung cấp, Thẩm tra viên chính thi hành án được áp dụng hệ số lương công chức loại A2, nhóm A2.1; c) Ngạch Chấp hành viên sơ cấp, Thẩm tra viên thi hành án, Thư ký thi hành án được áp dụng hệ số lương công chức loại A1; d) Ngạch Thư ký trung cấp thi hành án được áp dụng hệ số lương công chức loại B.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06/5/2024.

*** Ngày 03/5/2024, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký ban hành Quyết định số 1302/QĐ-BGDĐT công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân gồm thủ tục Xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân” và Xét tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú”.**

Theo Quyết định, Danh mục thủ tục hành chính cấp trung ương được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm: Xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân” và xét tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú” quy định tại Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015.

Bên cạnh đó, Quyết định cũng quy định nội dung cụ thể từng thủ tục hành chính Xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân” và Xét tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú”.

Quyết định này bãi bỏ 02 thủ tục hành chính: Xét tặng danh hiệu nhà giáo nhân dân (mã 2.000594) và Xét tặng danh hiệu nhà giáo ưu tú (mã 1.001652) theo Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25/5/2024.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

*** Bộ Chính trị:**

Bà Lê Thị Thu Hồng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang được phân công điều hành hoạt động của Tỉnh ủy Bắc Giang, kể từ ngày 25/4/2024.

*** Thủ tướng Chính phủ:**

Lập Tổ công tác giúp việc đôn đốc tiến độ triển khai đường sắt đô thị Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh:

Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải ký ban hành Quyết định số 62/QĐ-BCĐCTTĐQG thành lập Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo để chỉ đạo tiến độ triển khai các công trình, dự án đường sắt đô thị TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh (Tổ công tác).

Tổ trưởng Tổ công tác là đồng chí Trần Hồng Hà, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ.

Tổ phó Tổ công tác là các đồng chí: Đồng chí Nguyễn Văn Thắng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; đồng chí Nguyễn Thanh Nghị, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng; đồng chí Trần Sỹ Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội; đồng chí Phan Văn Mãi, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh.

Các Ủy viên gồm: Đồng chí Thượng tướng Lương Tam Quang, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an; đồng chí Nguyễn Sỹ Hiệp, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; đồng chí Trần Quý Kiên, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; đồng chí Bùi Xuân Dũng, Thứ trưởng Bộ Xây dựng; đồng chí Đỗ Thành Trung, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; đồng chí Võ Thành Hưng, Thứ trưởng Bộ Tài chính; đồng chí Nguyễn Khánh Ngọc, Thứ trưởng Bộ Tư pháp; đồng chí Nguyễn Minh Hằng, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao; đồng chí Nguyễn Danh Huy, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Quyết định nêu rõ, căn cứ nhu cầu nhiệm vụ trong quá trình hoạt động, Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định việc thay đổi, bổ sung thành viên Tổ công tác. Tổ công tác giải thể sau khi Dự án hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng hoặc theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Các thành viên Tổ công tác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Tùy theo yêu cầu và nội dung công việc, Tổ trưởng Tổ công tác mời lãnh đạo các cơ quan, địa phương có liên quan tham gia các cuộc họp của Tổ công tác.

*** Tòa án nhân dân tối cao:**

Ông Nguyễn Văn Chung, Thẩm phán Trung cấp, Phó Chánh án Tòa án Nhân dân tỉnh Đắk Lắk được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh án Tòa án Nhân dân tỉnh Đắk Lắk, kể từ ngày 01/5/2024.

*** Văn phòng Quốc hội:**

Ông Lương Minh Đức, Phó Giám đốc Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Truyền hình Quốc hội Việt Nam.

Ông Nguyễn Sỹ Hào, Phó Trưởng ban Ban Dân tộc, Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV4) được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Biên tập Báo Đại biểu Nhân dân.

*** Tỉnh Hải Dương:**

Ông Nguyễn Văn Đoàn, Giám đốc Sở Xây dựng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Giao thông vận tải, kể từ ngày 04/5/2024 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

Ông Vũ Văn Tùng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, kể từ ngày 04/5/2024 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

Ông Nguyễn Hoài Long, Giám đốc Ban Quản lý dự án và đầu tư xây dựng tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng, từ ngày 04/5/2024 đến ngày 03/5/2029.

Ông Vũ Minh Nghĩa, Trưởng phòng Phòng Quản lý đô thị TP. Hải Dương được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng, kể từ ngày 03/5/2024 - 02/5/2029.

Ông Trương Đức San, Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TX. Kinh Môn được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy, kể từ ngày 04/5/2024 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

Ông Nguyễn Hồng Quang, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Nội chính Tỉnh ủy được điều động tới công tác tại Thị ủy Kinh Môn, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Thị ủy Kinh Môn, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 04/5/2024.

Ông Vũ Việt Anh, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Hà được điều động đến nhận công tác tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, kể từ ngày 03/5/2024.

Ông Tăng Bá Bay, Phó Giám đốc Sở Xây dựng được điều động đến công tác tại Huyện ủy Thanh Hà, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Thanh Hà, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 03/5/2024.

*** Tỉnh Bắc Ninh:**

Ông Nguyễn Song Hà, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Bắc Ninh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kể từ ngày 06/5/2024.

Ông Hoàng Bá Huy, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Từ Sơn được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy và giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Yên Phong, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 06/5/2024.

Ông Nguyễn Mạnh Lân, Trưởng phòng Phòng Quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ, Sở Tài nguyên và Môi trường được bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

*** Tỉnh Hòa Bình:**

Ông Bùi Đức Hậu, Giám đốc Sở Giao thông vận tải được luân chuyển giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Đà Bắc.

Bà Bùi Thị Kim Tuyền, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được luân chuyển giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Cao Phong.

Ông Lê Văn Thạch, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh được luân chuyển giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Tân Lạc.

Ông Bùi Văn Luyến, Bí thư Huyện ủy Đà Bắc được luân chuyển giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Bà Đinh Thị Thảo, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh được luân chuyển giữ chức vụ Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh.

Ông Phạm Anh Quý, Giám đốc Trung tâm xúc tiến đầu tư thương mại và du lịch tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hòa Bình.

Ông Đoàn Tiến Lập, Phó Giám đốc Sở Xây dựng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn.

Ông Hà Văn Di, Bí thư Huyện ủy Cao Phong được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh.

Ông Hà Ngọc Tuấn, Phó Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Liên minh hợp tác xã tỉnh.

Ông Đinh Anh Tuấn, Bí thư Huyện ủy Tân Lạc được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

Ông Bùi Quang Điệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hòa Bình được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ông Nguyễn Ngọc Điệp, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Bà Quách Thị Kiều, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Ông Nguyễn Văn Danh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính.

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm xúc tiến đầu tư thương mại và du lịch tỉnh.

*** Tỉnh Hà Tĩnh:**

Ông Nguyễn Trí Lạc, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Ông Nguyễn Như Dũng, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Ông Bùi Xuân Thập, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Ông Hoàng Văn Quảng, Giám đốc Sở Công Thương được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Ông Phan Tấn Linh, Bí thư Huyện ủy Nghi Xuân được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Ông Đặng Văn Thành, Bí thư Thị ủy Kỳ Anh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Công Thương.

Ông Nghiêm Sỹ Đông, Bí thư Huyện ủy Can Lộc được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Ông Nguyễn Viết Trường, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Ông Hồ Đức Đàn, Trưởng phòng Phòng Tài chính đầu tư, Sở Tài chính được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài chính.

Ông Phan Duy Vĩnh, Phó Bí thư Thường trực Thị ủy Kỳ Anh, Chủ tịch Hội đồng nhân dân TX. Kỳ Anh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

Ông Đặng Trần Phong, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Can Lộc được điều động đến nhận công tác tại Huyện ủy Nghi Xuân, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy.

Ông Bùi Khắc Bằng, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vũ Quang được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Ông Phan Thành Biễn, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được điều động đến nhận công tác tại Thị ủy Kỳ Anh, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Thị ủy Kỳ Anh, nhiệm kỳ 2020 - 2025, giới thiệu ứng cử bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân TX. Kỳ Anh.

Bà Lê Thị Hải Yến, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh được điều động đến nhận công tác tại Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, giới thiệu ứng cử bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Bà Tăng Thị Linh Chi, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh được điều động đến nhận công tác tại Liên đoàn Lao động tỉnh, giới thiệu ứng cử bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh.

Bà Mai Lê Thuộc, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Bà Lê Thị Mai Hoa, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được điều động đến nhận công tác tại Hội Chữ thập đỏ tỉnh, giới thiệu ứng cử bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh.

Bà Đặng Thị Quỳnh Diệp, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được điều động đến nhận công tác tại Huyện ủy Can Lộc, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Bí thư Huyện ủy.

Ông Trần Nguyên Thọ, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được điều động đến nhận công tác tại Huyện ủy Vũ Quang, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy, giới thiệu ứng cử bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vũ Quang.

Ông Nguyễn Huy Trọng, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ được điều động đến nhận công tác tại Thị ủy Kỳ Anh, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Thị ủy.

Ông Nguyễn Đình Dũng, Chánh Văn phòng Ban Dân vận Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Ông Nguyễn Ngọc Lê Nam, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

*** Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:**

Ông Nguyễn Văn Thái, Phó Giám đốc Sở Y tế được phân công phụ trách lãnh đạo, quản lý điều hành hoạt động của Sở Y tế, kể từ ngày 03/5/2024 đến khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.

Nguồn: baohinhphu.vn